



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 40/2018

Từ 15/10 - 19/10/2018

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

3 BỘ BỊ PHÊ BÌNH VÌ CHẬM THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ GIAO

Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu nền kinh tế được ban hành đã 1,5 năm nhưng đến nay còn Bộ Giáo dục và Đào tạo vẫn chưa ban hành chương trình, kế hoạch hành động. Bộ Ngoại giao, Y tế nằm trong danh sách những Bộ ngành, địa phương “chậm chân”... nửa năm.

Nghị quyết số 27/NQ-CP giao 16 nhiệm vụ và chính sách lớn cần thực thi cho các bộ, ngành, địa phương, với 120 nhiệm vụ cụ thể nhằm đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng.



Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng trình bày báo cáo trước UB Thường vụ Quốc hội

Theo đánh giá của Chính phủ, hầu hết các nhiệm vụ được giao đã được thực hiện đúng thời hạn và đạt kết quả ở các mức độ khác nhau. Có 25,8% số nhiệm vụ đã triển khai và có kết quả rõ ràng, 57,5% số nhiệm vụ đang triển khai và có kết quả bước đầu, và 16,7% số nhiệm vụ đã triển khai nhưng chưa đáp ứng thời gian.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan tổng hợp) đã điểm danh các bộ, ngành, địa phương chậm hoặc chưa ban hành chương trình, kế hoạch hành động theo nghị quyết 27.

Duy nhất chưa ban hành trong số các bộ ngành là Bộ Giáo dục và Đào tạo, dù nghị quyết 27 của Chính phủ đã giao cho bộ này cùng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khá nhiều nhiệm vụ trong phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển, trong đó có 7 vấn đề được nhấn mạnh cần tập trung thực hiện.

Chậm ban hành là Bộ Ngoại giao và Bộ Y tế, đều trong tháng 11/2017 mới ra văn bản triển khai thực hiện nghị quyết 27, trong khi nhiều bộ khác ban hành kế hoạch ngay trong tháng 3 cùng năm.

Các địa phương được điểm danh gồm có: Kon Tum, Sóc Trăng, Long An, Ninh Thuận, Quảng Ninh, Hoà Bình, Bạc Liêu, Đồng Nai, Cao Bằng, Trà Vinh, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Hà Giang, An Giang, Gia Lai, Hậu Giang, Lào Cai và TP. HCM.

Trong số này có Long An, Hoà Bình và Gia Lai là chưa ban hành kế hoạch, còn lại là chậm ban hành...

Nguồn: dantri.com.vn

KÉO DÀI THÍ ĐIỂM CẤP THỊ THỰC ĐIỆN TỬ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Tại phiên họp thứ 28 diễn ra vào chiều 16/10, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử (TTĐT) cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

Lý giải về sự cần thiết xây dựng và ban hành Nghị quyết của Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện thí điểm cấp TTĐT cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam, Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết cho biết, cấp TTĐT cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam là chính sách mới, thể hiện quyết tâm cải cách thủ tục hành chính triệt để của Chính phủ, phù hợp chủ trương ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

Sau gần 2 năm tổ chức thực hiện, Chính phủ đã giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng kết việc thí điểm triển khai chính sách này.

Trên cơ sở kết quả tổng kết, Chính phủ đề nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc tiếp tục thực hiện thí điểm cấp TTĐT cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam...

Sau khi nghe các ý kiến phát biểu tại phiên họp, kết luận về nội dung này, Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ nhấn mạnh, UBTVQH đánh giá cao kết quả thực hiện Nghị quyết số 30; những kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết là tích cực, đã được Chính phủ tổng kết, đánh giá.

UBTVQH thống nhất đề nghị không ra Nghị quyết riêng, mà chỉ cho kéo dài thời gian thí điểm thực hiện Nghị quyết; thời gian kéo dài là 2 năm; nội dung thực hiện thí điểm vẫn theo

Nghị quyết số 30 của Quốc hội. Tuy nhiên, đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ, nhất là các danh mục của Nghị quyết để bảo đảm cho Nghị quyết được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả.

Nguồn: baohinhphu.vn

CẮT GIẤY PHÉP CON: “KHÔNG PHIÊN HỢP NÀO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ KHÔNG NHẮC”

Ngày 16/10, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã kiểm tra các bộ, ngành trong việc chậm ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa xuất nhập khẩu và đơn giản hóa, cắt giảm các điều kiện kinh doanh; tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực và tình hình chuẩn bị các nội dung báo cáo Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 6 tới đây.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, các nghị quyết của Chính phủ đã yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa 50% các điều kiện kinh doanh và 50% các thủ tục, mặt hàng xuất nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành. Tuy nhiên, trong tổng số 6.191 điều kiện kinh doanh, đến nay mới cắt được 1.517 điều kiện. Còn trong 9.926 dòng hàng mới cắt giảm được 1.700 dòng hàng.

Tổ công tác ghi nhận 7 bộ đã vượt chỉ tiêu được Chính phủ giao trong đơn giản hóa, cắt giảm các dòng hàng phải kiểm tra. Đó là Bộ Công Thương đã cắt giảm 402/702 dòng hàng, Bộ Thông tin và Truyền thông cắt giảm 89/146 dòng hàng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cắt giảm 33/33 dòng hàng, Bộ Khoa học và Công nghệ cắt giảm 22/24 dòng hàng, Bộ Giao thông vận tải cắt giảm 80/134 dòng hàng, Bộ Xây dựng cắt giảm 33/64 dòng hàng, Bộ Tài nguyên và Môi trường cắt giảm 38/74 dòng hàng.

Bên cạnh đó, có những bộ còn rất nhiều dòng hàng chưa cắt giảm, cần tiếp tục cắt giảm, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp và y tế. Tuy nhiên, cần lưu ý đây là hệ quả từ nhiều nhiệm kỳ trước, cần có thời gian để xử lý, hiện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế đang rất tích cực triển khai....

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG DỰ KIẾN TIẾP TỤC CẮT BỎ 200 ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Bộ Công Thương vừa lên phương án rà soát cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư, kinh doanh trong đó dự kiến giai đoạn tiếp theo sẽ cắt giảm 202 điều kiện trong số 561 điều kiện kinh doanh còn lại.

Tại buổi họp báo thường kỳ của Bộ Công Thương tổ chức chiều 17/10, ông Nguyễn Anh Sơn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế cho biết cùng với việc đã cắt giảm được 675 điều kiện trên tổng số 1216 điều kiện của 27 ngành, nghề (tương đương 55,5%), hồi tháng 1 năm nay, Bộ Công Thương vừa tiếp tục ban hành Quyết định số 3720/QĐ-BCT (ngày 11/10/2018) về việc ban hành phương án rà soát cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2019 - 2020. Trong đó, đề xuất giai đoạn tiếp theo cắt giảm 202 điều kiện trên tổng số 561 điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ (tương đương với 36%).

Như vậy, với việc cắt giảm, đơn giản hóa lần 1 tại Nghị định số 08/2018/NĐ-CP là 55,5% và cộng với dự kiến cắt giảm lần 2 này thì tỷ lệ cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh của Bộ Công Thương dự kiến đạt 72,1%.

Phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh cho giai đoạn 2019-2020 của Bộ Công Thương dự kiến tập trung vào 8 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý của bộ gồm:

Lĩnh vực an toàn thực phẩm: đề xuất cắt giảm 79 điều kiện; đơn giản hóa 34 điều kiện trên tổng số 132 điều kiện hiện hành.

Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá: chuyển hậu kiểm 8 điều kiện trên tổng số 65 điều kiện hiện hành.

Lĩnh vực kinh doanh rượu: đề xuất cắt giảm 6 điều kiện; chuyển hậu kiểm 7 điều kiện trên tổng số 30 điều kiện hiện hành.

Lĩnh vực điện lực: đề xuất cắt giảm 7 điều kiện; đơn giản hóa 02 điều kiện; chuyển hậu kiểm 3 điều kiện trên tổng số 49 điều kiện hiện hành

Lĩnh vực hóa chất: đề xuất cắt giảm 15 điều kiện; đơn giản hóa 24 điều kiện; chuyển hậu kiểm 12 điều kiện trên tổng số 77 điều kiện hiện.

Lĩnh vực sản xuất, nhập khẩu, bảo hành bảo dưỡng ô tô: đề xuất cắt giảm 02 điều kiện; chuyển hậu kiểm 01 điều kiện trên tổng số 13 điều kiện hiện hành.

Lĩnh vực khoáng sản: đề xuất cắt giảm 01 điều kiện trên tổng số 6 điều kiện hiện hành.

Lĩnh vực than: đề xuất cắt giảm 01 điều kiện; trên tổng số 8 điều kiện hiện hành...

Nguồn: thanhnieen.vn

TỔNG CỤC THUẾ PHẢI CẮT GIẢM 2 PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2018.

Về số lượng lãnh đạo, theo quy định tại Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg, Tổng cục Thuế có Tổng cục trưởng và không quá 04 Phó Tổng cục trưởng theo quy định. Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, theo thông tin đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế cho thấy, hiện Tổng cục thuế có 6 Phó Tổng cục trưởng. Như vậy, số lượng 6 Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế hiện tại sẽ nhiều hơn so với quy định 2 người sau khi quyết định 41/2018/QĐ-TTg do Thủ tướng ban hành có hiệu lực...

Nguồn: vietnamnet.vn

KHÔNG TĂNG BIÊN CHẾ KHI THÀNH LẬP TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Tổng cục Quản lý thị trường (QLTT) thuộc Bộ Công Thương theo mô hình mới sẽ có 63 Chi cục QLTT ở các tỉnh, nay chuyển thành Cục QLTT. Số lượng biên chế không tăng lên vì chỉ là sự dịch chuyển biên chế từ địa phương lên Bộ Công Thương.

Liên quan đến việc khi Bộ Công Thương thực hiện nâng Cục QLTT lên Tổng cục QLTT có làm tăng biên chế, đi ngược tại chỉ đạo của Chính phủ hay không, ông Trần Hữu Linh, tân Tổng Cục trưởng Tổng cục QLTT cho biết, Tổng cục QLTT theo mô hình mới sẽ có 63 Chi cục QLTT ở các tỉnh, nay chuyển thành Cục QLTT.

“Biên chế đương nhiên có tăng lên ở Bộ Công Thương, song ở địa phương lại giảm đi nên chắc chắn số lượng biên chế sẽ vẫn giữ nguyên, chỉ là chuyển từ địa phương về Bộ”, ông Linh nói.

Cũng theo Tổng Cục trưởng, trước mắt, Bộ Công Thương ra quyết định giảm 164 đội QLTT. Lộ trình đặt mục tiêu đến hết 2020 sẽ giảm tới 375 đội QLTT. Do đó, mỗi đội phải phụ trách hơn 1 địa bàn cấp huyện và tiến tới năm 2019 xây dựng phương án cấp Cục QLTT liên tỉnh.

Cũng liên quan tới vấn đề thành lập Tổng cục QLTT, Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải thông tin thêm, trước đây có 63 đầu mối QLTT ở địa phương và Cục QLTT ở Bộ

Công Thương là 64 đầu mỗi. Do đó, việc thành lập Tổng cục QLTT thực tế sẽ tinh gọn lại và có số đầu mỗi giảm đi, không có gì mâu thuẫn với tinh thần giảm đầu mỗi cũng như bộ máy của Bộ Công Thương. Trước mắt giữ tinh gọn QLTT, số đầu mỗi giảm đi. Đầu mỗi và nhân sự không tăng, thậm chí còn giảm.

Ngày 8/3/2016, UBTV Quốc hội đã thông qua Pháp lệnh Quản lý thị trường. Có hiệu lực thi hành từ 1/9/2016, Pháp lệnh quy định vị trí, chức năng, tổ chức; hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của lực lượng QLTT; cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan bảo đảm hoạt động, chế độ, chính sách đối với lực lượng QLTT.

Ngày 10/8/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục QLTT trực thuộc Bộ Công Thương. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 12/10/2018.

Nguồn: baohinhphu.vn

HỘI THẢO KHOA HỌC

“DẤU ẤN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỜI NGUYỄN

- GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ ĐƯƠNG ĐẠI”

Sáng ngày 12/10, tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I (Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước), Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo khoa học “Dấu ấn cải cách hành chính thời Nguyễn - Giá trị lịch sử và đương đại”.

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Hội thảo khoa học với chủ đề “Dấu ấn cải cách hành chính thời Nguyễn - Giá trị lịch sử và đương đại” có ý nghĩa vô cùng quan trọng và thực sự cần thiết, cả về lý luận và thực tiễn. Hội thảo lần này không chỉ là dịp để các nhà khoa học, các nhà sử học, các chuyên gia cải cách hành chính, cũng như các quý vị đại biểu đến từ các Bộ, ngành và địa phương ghi nhận, tri ân những đóng góp to lớn của các bậc tiền nhân trong lịch sử dân tộc; đồng thời, cũng là dịp để tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm cải cách, những kế sách của vương triều Nguyễn, nhằm rút ra những bài học hữu ích để vận dụng vào thực tiễn cải cách, đổi mới hiện nay của đất nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhất là thực hiện các chủ trương lớn về cải cách hành chính nói chung, cải cách tổ chức bộ máy hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nói riêng.

Bên cạnh đó, Hội thảo cũng là một diễn đàn để các nhà khoa học, đại biểu chia sẻ những nghiên cứu, hiểu biết về những giá trị lịch sử của vương triều Nguyễn đã để lại trên nhiều mặt như thể chế, tổ chức bộ máy, chế độ quan lại, thi cử, địa giới hành chính... cũng như những kinh nghiệm quý báu trong việc triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính, sáng kiến cải

cải cách hành chính trong thời gian vừa qua, thông qua đó, góp phần nâng cao chất lượng cải cách hành chính trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ngày nay.

Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa mong rằng qua Hội thảo các thành viên tham dự Hội thảo cùng nhau làm sáng tỏ những giá trị lịch sử, những thành tựu nổi bật trong cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước, xây dựng đội ngũ quan lại dưới triều Nguyễn; suy nghĩ, trao đổi và tìm những cách thức, con đường, biện pháp mới nhằm khai thác tối đa giá trị của tài liệu lưu trữ và các nguồn sử liệu lưu trữ, để kịp thời chuyển tải những giá trị tốt đẹp của cha ông ta; đặc biệt, trong những nội dung gắn bó mật thiết với công cuộc cải cách hành chính hiện nay đang được Đảng và Nhà nước đẩy mạnh triển khai thực hiện. Các đại biểu đại diện từ các Bộ, ngành và địa phương cùng nhau chia sẻ những kinh nghiệm hay đang được triển khai thực hiện, thông qua đó, đóng góp những định hướng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cải cách hành chính tại bộ, ngành và địa phương nói riêng, trên bình diện cả nước nói chung. Những suy nghĩ, thảo luận sẽ là phương thức hữu hiệu để tìm ra các giải pháp, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ có những chỉ đạo quyết liệt hơn nữa, đúng đắn hơn nữa cho công cuộc cải cách hành chính. Đồng thời, cải cách hành chính được đẩy mạnh thực hiện cũng sẽ có tác động lan tỏa, tích cực tới sự phát triển của công tác lưu trữ, bảo tồn và phát huy giá trị các nguồn tài liệu lịch sử, trong thời gian tới.

Với gần 20 tham luận được gửi và trình bày tại Hội thảo của các nhà khoa học và một số địa phương trong cả nước tập trung chủ yếu vào các vấn đề: thừa nhận, đánh giá cao những thành tựu cải cách của triều Nguyễn, đặc biệt là cuộc cải cách hành chính dưới thời vua Minh Mệnh trên các lĩnh vực: cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, cải cách quan chế, cải cách chế độ văn thư hành chính...; một số tham luận đi sâu phân tích về Luật “Hồi tị”, một chính sách ưu việt dưới thời phong kiến và triều Nguyễn trong việc kiểm soát quyền lực nhà nước hạn chế tham nhũng, tránh việc lợi dụng mối quan hệ cá nhân để tư lợi; một số tham luận công bố các tư liệu gốc về cải cách hành chính triều Nguyễn thông qua các Di sản tư liệu thế giới, như: Châu bản, Mộc bản triều Nguyễn; tham luận của các Sở Nội vụ của một số địa phương nêu lên thực trạng cải cách hành chính tại địa phương trên các lĩnh vực: sắp xếp tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi một số dịch vụ công từ khu vực nhà nước sang khu vực tư nhân...

Các tham luận sau khi phân tích những giá trị lịch sử của cuộc cải cách dưới triều Nguyễn và thực tiễn cải cách hành chính tại địa phương đều đưa ra những đề xuất, kiến nghị, giải pháp cho công cuộc cải cách hành chính ở nước ta hiện nay.

Những đóng góp của hội thảo về các khía cạnh cải cách nói chung và cải cách hành chính nói riêng trong quá khứ và hiện tại, hy vọng sẽ góp thêm những góc nhìn khoa học mới mẻ và thực tiễn giúp các nhà quản lý đương thời hoạch định chính sách cải cách phù hợp.

Nguồn: moha.gov.vn

41 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ XÂY DỰNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

Theo Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng mới được công bố, có tổng cộng 41 thủ tục hành chính thuộc 6 lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, bao gồm: Hoạt động xây dựng (19 thủ tục hành chính); Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, giám định tư pháp xây dựng, quản lý chất lượng công trình (9 thủ tục); Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (4 thủ tục); Quy hoạch - Kiến trúc (1 thủ tục); Phát triển đô thị (5 thủ tục); Nhà ở (3 thủ tục).

Trong đó, ở lĩnh vực hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng sẽ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của Bộ đối với 19 thủ tục thuộc 6 nhóm thủ tục hành chính, đó là cấp giấy phép xây dựng; cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài; và thủ tục khác.

Các thủ tục hành chính ở lĩnh vực này sẽ được tiếp nhận và trả kết quả qua Bộ phận Một cửa của Bộ Xây dựng có thể kể đến như: cấp giấy phép xây dựng cấp đặc biệt; điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt; cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng I; cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng I; điều chỉnh hạng chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (hạng I); cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam; công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng...

Nguồn: ictnews.vn

KIÊN QUYẾT LOẠI NHỮNG CÁN BỘ KHÔNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

Theo Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn, thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa IX, tất cả các bộ, cơ quan Trung ương, các đơn vị quản lý hành chính nhà nước phải cắt giảm tối thiểu 10% nhân sự đến năm 2020. Ngày 13/4/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 520/QĐ-BTC phê duyệt kế hoạch sắp xếp, sáp nhập chi cục thuế quận, huyện, thị xã, thành phố thành chi cục thuế khu vực thuộc cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Với các cơ quan trong Bộ Tài chính sẽ tinh giản số lượng phòng, số đầu mối, trên cơ sở đó xây dựng lực lượng công chức theo Nghị quyết 27 của Trung ương đảm bảo giảm được số lượng, nâng cao chất lượng và ứng dụng được hiện đại hóa thủ tục hành chính để đảm bảo tính hiệu quả,

hiệu lực của bộ máy hành chính nhà nước. Trong đó, ngành Thuế đề ra chiến lược trong 3 năm sẽ cắt giảm 340 chi cục thuế trên tổng số 711 chi cục thuế hiện nay. “Kho bạc đến nay đã giảm trên 60 phòng giao dịch. Tới đây sẽ tiếp tục cơ cấu bên trong để đảm bảo hiệu quả tinh giản bộ máy”, ông Tuấn nói.

Theo báo cáo của Kho bạc Nhà nước (KBNN), gần 3 năm qua, hệ thống KBNN đã kiện toàn, sắp xếp, cắt giảm được 165 phòng tại KBNN cấp tỉnh và xóa bỏ trên 1.900 đơn vị tổ tại KBNN cấp huyện, cùng với đó là gần 2.500 công chức lãnh đạo cấp tổ không còn giữ chức vụ lãnh đạo; bố trí, sắp xếp 162 công chức lãnh đạo cấp phòng giữ chức vụ thấp hơn hoặc thôi giữ chức vụ lãnh đạo để bố trí công việc khác do sắp xếp tổ chức bộ máy.

KBNN đã thực hiện giảm biên chế đối với những công chức có đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực theo quy định.

Theo lãnh đạo Tổng cục Hải quan (TCHQ), ngành được giao biên chế 10.250 chỉ tiêu công chức hành chính và 282 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp. Từ năm 2012 đến nay, không bổ sung biên chế. Đến nay TCHQ đã giảm được 13 phòng thuộc các Vụ (thực hiện đúng theo tinh thần của T.Ư và Chính phủ là trong Vụ không có phòng) và 37 phòng và tương đương thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố. Tổng cục Hải quan đã tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của Chi cục Hải quan, kết quả đã cắt giảm được 239 Đội (Tổ) thuộc Chi cục Hải quan, Đội Kiểm soát hải quan và đơn vị tương đương.

Nguồn: tienphong.vn

CỤC TRƯỞNG RA “GIẤY PHÉP” CON, CẢ NGÀNH THỰC PHẨM NÁO LOẠN!

Đây là một trường hợp điển hình về việc các thủ tục hành chính tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh.

“Doanh nghiệp (DN) sản xuất lương thực, thực phẩm (LTTP) lại đang lao đao vì một văn bản của Cục Bảo vệ thực vật (BVTV)”. Bà Lý Kim Chi, Hiệp hội LTTP TP. HCM, đã công khai vấn đề này tại cuộc làm việc giữa Tổ công tác của Thủ tướng với năm bộ về cắt giảm các thủ tục kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa xuất nhập khẩu, cắt giảm các điều kiện kinh doanh diễn ra ngày 17/10.

Bà Chi cho biết: “10 ngày qua các DN ngành thực phẩm khốn đốn vì công văn quy định không được nhập khẩu lúa mì vào Việt Nam nếu có dính hạt cỏ, trong khi mấy chục năm nay vẫn nhập bình thường. Đây là lệnh của Cục chứ không phải của Bộ trưởng”.

Công văn mà bà Chi nhắc đến là Thông báo số 95/TB của Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng I (Cục BVTV). Công văn này nhằm thực hiện chỉ đạo của Cục BVTV thuộc Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn (NN&PTNT). Theo đó, bắt đầu từ ngày 01/11/2018, các lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật bị nhiễm cỏ dại *cirsium arvense* (cây kế đồng theo tên gọi Việt Nam) sẽ bị xử lý theo hình thức tái xuất. Nguyên nhân do loại cỏ này có nguy cơ ảnh hưởng môi trường nông nghiệp và lúa gạo xuất khẩu.

Đại diện Hiệp hội LTTP TP. HCM đề nghị Bộ NN&PTNT tạm dừng thời gian thực hiện yêu cầu của Cục BVTV về việc tái xuất các lô hàng lúa mì nhập khẩu kiểm dịch thực vật nhiễm cỏ kế đồng. Bởi sau lệnh này của cơ quan quản lý, đối tác Mỹ, Canada... đã gửi thư đề nghị hủy hợp đồng xuất nhập khẩu đã ký.

“Yêu cầu này đưa vào thực hiện gây thiệt hại không chỉ với DN nhập khẩu, sản xuất bột mì do phải ngưng sản xuất mà DN sản xuất từ loại nguyên liệu này như bánh mì, bánh, kẹo, mì tôm... cũng bị ảnh hưởng tiêu cực” - Chủ tịch Hội LTTP TP. HCM bức xúc.

Nghe đến đây, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng phân tích: “Ngay cả cục trưởng cũng không có thẩm quyền ban hành văn bản như vậy. Văn bản như vậy tác động rất nhiều đến hoạt động kinh doanh, phải tham khảo ý kiến đối tượng tác động và thời điểm hiệu lực văn bản phải có độ trễ, không thể chặt đứt như vậy”.

Xét về trình tự, Bộ trưởng Dũng khẳng định: “Việc chỉ cục ban hành văn bản như vậy là không đúng thẩm quyền, chắc chắn sai thẩm quyền”.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết Văn phòng Chính phủ sẽ có văn bản báo cáo, đề nghị Thủ tướng chỉ đạo Bộ NN&PTNT thu hồi văn bản sai phạm trên, đồng thời tiếp tục đánh giá về tác động toàn diện từ việc tạm dừng nhập khẩu lúa mì để có giải pháp phù hợp.

Bộ trưởng nhắc lại tinh thần cán bộ, công chức chỉ được làm những gì luật cho phép. “Không thể lãnh đạo thuộc thẩm quyền cục, chỉ cục ban hành văn bản pháp luật. Về pháp lý thì việc ban hành này không đúng thẩm quyền, cho thấy sự lộng hành trong ban hành văn bản pháp luật” - ông khẳng định...

Nguồn: plo.vn

THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TRÁNH CHẠY THEO THÀNH TÍCH

Ngày 11/10, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Trần Tiến Dũng và Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Thị Hà đã chủ trì cuộc họp Hội đồng thẩm định đề nghị xây dựng Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi).

Luật Thi đua, Khen thưởng được ban hành từ năm 2004 và được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013. Sau 13 năm thực hiện, Luật đã và đang đi vào cuộc sống, được các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả và nhân dân đồng tình, ủng hộ. Tuy nhiên, bên cạnh những tích

cực, Luật còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần được nghiên cứu, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Đồng tình với sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng, Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng (Bộ Tài chính) Nguyễn Hùng Minh thẳng thắn nhận định trên thực tiễn, phong trào thi đua chưa đồng đều, chưa được coi trọng và vẫn mang nặng tính hình thức. Theo đó, ông Minh đề nghị cơ quan soạn thảo nên điều chỉnh Luật sửa đổi bằng cách để phong trào thi đua theo các cấp, phong trào cấp bộ, ngành không kéo dài nữa mà gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn hơn.

Để tránh công tác thi đua, khen thưởng mang tính hình thức và nhiều nơi còn chạy theo thành tích, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) Hoàng Xuân Hoan cho rằng, việc bổ sung thêm một số các danh hiệu, huân chương dẫn đến tình trạng công tác thi đua, khen thưởng mang tính tràn lan, không xác đáng, đồng thời kiến nghị Luật nên giảm bớt, đơn giản hóa các trình tự thủ tục, hồ sơ. Liên quan đến việc bổ sung hình thức Huân chương Vì cộng đồng để tặng cho các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác xã hội, từ thiện, ông Hoàn cũng yêu cầu cơ quan soạn thảo nên xem xét kỹ lưỡng.

Cũng liên quan đến hình thức khen thưởng, nhiều đại biểu thống nhất đề nghị nên tham khảo thêm các bộ luật của nước ngoài để Luật được xây dựng chặt chẽ và sâu sắc hơn; xem xét về khen thưởng đối ngoại; cân nhắc bỏ Huy chương Hữu nghị và thay bằng việc phân cấp huy chương nhất, nhì, ba...

Nguồn: plo.vn

ĐỀ XUẤT KINH PHÍ BẢO ĐẢM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước.

Dự thảo nêu rõ các nội dung chi gồm: Chi đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ; chi quản lý và điều hành thực hiện Chương trình.

Chi xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, định kỳ, 5 năm; xây dựng các Đề án, Dự án về cải cách hành chính. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác cải cách hành chính nhà nước tại các bộ, ngành, địa phương.

Chi nghiên cứu đề tài khoa học, các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ công tác cải cách hành chính. Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát phục vụ công tác cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của các cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính...

Về mức chi, dự thảo đề xuất: Đối với chi xây dựng chương trình, kế hoạch, Đề án, Dự án về cải cách hành chính, chi xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương: Áp dụng mức chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

Chi tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ cho công tác cải cách hành chính: Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát phục vụ công tác cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của các cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính: Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Nguồn: baochinhhphu.vn

ĐỀ XUẤT VỀ CHUYỂN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN

Bộ Tài chính đang đề nghị xây dựng Nghị định về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) thành công ty cổ phần.

Bộ Tài chính cho biết, ngày 22/06/2015 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) thành công ty cổ phần. Việc ban hành Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg đã tạo khung pháp lý, góp phần đẩy mạnh việc xã hội hóa các ĐVSNCL, huy động các nguồn lực xã hội, cung cấp sản phẩm dịch vụ có chất lượng đáp ứng yêu cầu xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện chuyển ĐVSNCL thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg còn một số bất cập, vướng mắc như sau:

Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa có quy định về việc bán toàn bộ phần vốn nhà nước hiện có tại ĐVSNCL hoặc kết hợp vừa bán toàn bộ vốn nhà nước vừa phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Trong quá trình triển khai thực tế có địa phương đề nghị thực hiện chuyển đổi theo hình thức trên nhưng chưa có hành lang pháp lý hướng dẫn. Do vậy khi thực hiện chuyển đổi, cơ quan chủ quản của đơn vị sự nghiệp phải trình cấp có thẩm quyền để được cho phép bán phần vốn nhà nước theo phương án nêu trên. Việc này làm thời gian thực hiện chuyển đổi ĐVSNCL bị kéo dài, có thể ảnh hưởng tới lộ trình chuyển đổi ĐVSNCL.

Bên cạnh đó, Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg chưa có hướng dẫn xử lý các quỹ, nguồn thu đặc thù của ĐVSNCL tại thời điểm chuyển đổi như: Quỹ bổ sung thu nhập, Xử lý khoản kinh phí ngân sách nhà nước, Công ty mẹ của Tập đoàn kinh tế, Công ty mẹ của Tổng công ty nhà nước, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc đơn vị cấp trên cấp (kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu, kinh phí đào tạo...).

Căn cứ chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL, thực tế quy định hiện hành về chuyển đổi ĐVSNCL thành công ty cổ phần có nhiều bất cập, các văn bản quy phạm pháp luật có thay đổi ảnh hưởng tới quy định về việc chuyển đổi ĐVSNCL và trên cơ sở nhu cầu thực tiễn của việc chuyển đổi các ĐVSNCL, việc trình Chính phủ ban hành Nghị định về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

Bộ Tài chính cũng nêu rõ, Nghị định về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần được xây dựng với mục đích đổi mới căn bản và toàn diện hệ thống các ĐVSNCL phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế, tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn vốn trong xã hội nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của ĐVSNCL, tăng thu nhập cho người lao động trong các ĐVSNCL chuyển đổi.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ CÔNG AN ĐỀ XUẤT BỎ NHIỀU THỦ TỤC ĐỂ TIẾT KIỆM 300 TỶ MỖI NĂM

Ngày 17/10, Bộ Công an công bố Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án Luật Cư trú (sửa đổi) để lấy ý kiến đóng góp trong hai tháng.

Ngoài việc đưa ra phương án bỏ sổ hộ khẩu giấy thay bằng mã số định danh, Bộ còn đề xuất bãi bỏ hàng loạt thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký, quản lý cư trú như tách hoặc cấp đổi sổ hộ khẩu; cấp lại sổ hộ khẩu...

Dự thảo cũng đưa ra các giải pháp cho nội dung này. Cụ thể giải pháp một là giữ nguyên các quy định về thủ tục hành chính trong đăng ký, quản lý cư trú. Giải pháp hai là bãi bỏ một số thủ tục liên quan tới đăng ký, quản lý cư trú.

Theo Bộ Công an, giải pháp thứ hai có nhiều tác động tích cực hơn như xóa bỏ cơ bản các thủ tục quan liêu, rườm rà, những công đoạn dễ bị lợi dụng để tham nhũng, sách nhiễu.

Việc này sẽ giúp minh bạch tất cả thủ tục hành chính trên cơ sở cập nhật thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tạo ra sự chuyển biến căn bản trong quan hệ giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan nhà nước với người dân.

Bộ Công an cũng tính toán phương án này sẽ tiết kiệm chi phí cho người dân tới 300 tỷ đồng mỗi năm.

Bộ Công an cũng đưa ra giải pháp điều chỉnh quy định về điều kiện, thẩm quyền, thủ tục đăng ký thường trú theo hướng phù hợp với thực tiễn.

Theo Bộ Công an, nếu giải pháp này được lựa chọn sẽ tạo cơ sở pháp lý mới đầy đủ hơn trong công tác quản lý đăng ký thường trú; góp phần tinh giản biên chế, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an và Công an địa phương trong quản lý nhà nước về đăng ký thường trú...

Đặc biệt, giải pháp này cũng giảm đáng kể giấy tờ, chi phí, thời gian cho người dân, bởi sẽ bỏ được các loại giấy như: bản khai nhân khẩu, phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, giấy chuyển hộ khẩu, giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình.

Bộ Công an cho hay, với mỗi giải pháp, Bộ có cân nhắc lợi ích và yêu cầu thực tiễn của công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa và bảo đảm quốc phòng, an ninh...

Nguồn: vnexpress.net

ĐỀ XUẤT CÁC BAN, VĂN PHÒNG CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ CÓ TỐI ĐA 3 CẤP PHÓ

Bộ Nội vụ vừa công bố dự thảo Tờ trình Nghị định về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ.

Điểm đáng chú ý tại dự thảo này là sửa đổi các quy định liên quan đến số lượng phòng, ban và số lượng cấp phó tối đa của tổ chức, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ.

Cụ thể, Bộ Nội vụ đề xuất ban (vụ) hoạt động theo chế độ thủ trưởng, không có con dấu riêng và có thể có phòng. Chỉ thành lập ban (vụ) khi khối lượng công việc cần phải bố trí tối thiểu 15 người làm việc là công chức, viên chức trở lên.

Theo Bộ Nội vụ, việc quy định tối thiểu 15 người làm việc là công chức, viên chức khi thành lập ban nhằm đảm bảo số công chức, viên chức tối thiểu của ban lớn hơn 2 lần số công chức, viên chức tối thiểu của phòng thuộc ban (vụ) thuộc cơ quan thuộc Chính phủ.

"Việc bỏ quy định cụ thể số lượng phòng trực thuộc ban trong Nghị định là để phân cấp cho cơ quan thuộc Chính phủ trong việc quyết định sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong của các tổ chức, đơn vị thuộc các cơ quan của Chính phủ, trên cơ sở đáp ứng tiêu chí thành lập theo quy định của Chính phủ" - dự thảo Bộ Nội vụ nêu rõ.

Một điểm mới trong Dự thảo Nghị định được Bộ Nội vụ đề nghị sửa đổi, bổ sung đó là về tiêu chí xác định số lượng cấp phó tối đa của tổ chức, đơn vị thuộc các cơ quan của Chính phủ.

Theo đó, Bộ Nội vụ đề xuất đối với các ban (vụ) và văn phòng có từ 20 người làm việc là công chức, viên chức trở xuống thì được bố trí không quá 2 cấp phó. Có trên 20 người làm việc thì bố trí không quá 3 cấp phó.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, nếu có 20 người làm việc là công chức, viên chức trở xuống thì có không quá 2 cấp phó. Và trên 20 nhân sự thì có không quá 3 cấp phó.

Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư thì được thực hiện số lượng cấp phó theo đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Bộ Nội vụ cho rằng, việc bổ sung quy định số lượng cấp phó tối đa của các ban, văn phòng được áp dụng tương tự như đối với vụ thuộc bộ. Riêng số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp được thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015.

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cũng đề nghị bổ sung về số lượng cấp phó của phòng thuộc ban (vụ), văn phòng. Cụ thể, phòng có dưới 10 người làm việc là công chức, viên chức được bố trí 1 Phó trưởng phòng, có 10 người làm việc là công chức, viên chức trở lên thì bố trí không quá 2 Phó trưởng phòng.

Theo Bộ Nội vụ, việc quy định số lượng cấp phó của phòng thuộc ban, văn phòng là để bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa số lượng người giữ chức danh lãnh đạo quản lý và số lượng công chức, viên chức thực thi thừa hành thuộc phòng...

Nguồn: danviet.vn

HÀ NỘI: XÉT THĂNG CÔNG CHỨC NHIỀU SINH VIÊN CÓ BẰNG QUỐC TẾ LOẠI GIỎI

UBND TP. Hà Nội quyết định phê duyệt danh sách để kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển 51 người.

Quyết định trên của UBND TP. Hà Nội dựa trên đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ. Lãnh đạo TP. Hà Nội giao Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển 51 người theo đúng quy định của pháp luật.

Danh sách kiểm tra, sát hạch vào công chức không qua thi tuyển đợt này có hơn 30 người là viên chức 5 năm kinh nghiệm làm việc tại các sở ngành, quận huyện của TP. Hà Nội.

Đợt kiểm tra, sát hạch vào công chức làm việc tại các sở ngành của TP. Hà Nội còn có nhiều sinh viên, thạc sĩ có bằng giỏi tại các trường ở nước ngoài thuộc các lĩnh vực quản trị kinh doanh, kinh doanh quốc tế, kinh tế, ẩm thực, tài chính ngân hàng...

Nguồn: dantri.com.vn

HÀ NỘI: SẼ SỐ HÓA VÀ ĐỒNG BỘ DỮ LIỆU TRÊN MỌI LĨNH VỰC

Thông tin trên được Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Chung chia sẻ tại buổi tiếp ngài Mika Lintila, Bộ trưởng Bộ Kinh tế Cộng hòa Phần Lan mới đây.

Theo ông Nguyễn Đức Chung, Hà Nội là một trong ba thành phố của Việt Nam được Chính phủ đề cử tham gia mạng lưới các Thành phố thông minh của ASEAN. Với dân số gần 10 triệu dân và diện tích là một trong 17 thủ đô rộng nhất trên thế giới, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong xây dựng Thành phố thông minh là một trong những mục tiêu mà Hà Nội đặt ra đến năm 2025.

Trong thời gian tới, Hà Nội hướng tới số hóa và đồng bộ dữ liệu trên mọi lĩnh vực, trong đó ưu tiên các dữ liệu về dân cư, đất đai, thủ tục hành chính, xây dựng hồ sơ điện tử về khám sức khỏe cho người dân, học bạ điện tử đồng thời phát triển ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo trong xây dựng dịch vụ công cho người dân ở các cấp. Việc quản lý hệ thống giao thông, hệ thống dịch vụ y tế theo hướng thông minh ở nhiều cấp và hệ thống quan trắc chất lượng không khí, nguồn nước của Hà Nội cũng đang được triển khai.

Bên cạnh đó, Thành phố cũng tạo điều kiện cho các doanh nghiệp CNTT trên địa bàn được ưu tiên phát triển, với mục tiêu đào tạo lượng lớn lập trình viên cho đến năm 2025, phục vụ quá trình xây dựng đô thị thông minh, hướng tới xuất khẩu công nghệ...

Nguồn: xahoithongtin.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: PHẢN ÁNH TIÊU CỰC QUA BÁO CHÍ CÓ ĐỘ TIN CẬY TỚI 66%

Báo cáo tổng kết 9 tháng đầu năm về công tác Phòng chống tham nhũng trên toàn địa bàn của TP. HCM mới đây đã cho thấy hầu hết vụ việc tiêu cực, tham nhũng đều bị phát hiện, điều tra và xử lý nhờ công tác thanh tra hoặc dựa trên đơn thư khiếu nại, tố cáo, hoặc phản ánh của báo chí.

Cụ thể, số đơn thư khiếu nại tố cáo dấu hiệu tham nhũng có đủ cơ sở để xử lý gần xấp xỉ 14% trên tổng số đơn thư nhận được (đã kỷ luật 9 người). Đáng chú ý, số vụ việc bị phản ánh qua báo chí có độ tin cậy tới 66% (đã kỷ luật 12 người). Về xử lý qua khiếu nại, tố cáo, đã kỷ luật 27 người liên quan tới hành vi tham nhũng. Trong đó, có 14 người bị khiển trách và cảnh cáo, 10 người bị giáng cấp bậc hàm và 3 trường hợp bị tước danh hiệu Công an Nhân dân.

Trong khi đó, hệ thống kiểm tra, giám sát nội bộ tại chính nơi xảy ra sai phạm dường như lại “bó tay” trước các dấu hiệu tiêu cực, đều có “báo cáo” chưa phát hiện trường hợp những nhiễu loạn!

Theo đánh giá của UBND TP. HCM, đây là một trong những hạn chế đầu tiên về phát hiện và làm rõ hành vi tham nhũng. Bên cạnh đó, còn có các khúc mắc khác khiến công tác đấu tranh với tham nhũng chưa hiệu quả như: xử lý vụ việc kéo dài, kết quả thu hồi tài sản chưa cao, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng phòng chống tham nhũng chưa thường xuyên.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HẢI PHÒNG: 20 CÔNG CHỨC BỊ “TREO” VÌ CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH CÓ VẤN ĐỀ

Ngày 11/10, ông Nguyễn Đào Sơn, Giám đốc Sở Nội vụ TP. Hải Phòng, cho biết trong số các thí sinh trúng tuyển đợt thi công chức vừa qua, 20 người vẫn chưa có quyết định tiếp nhận vì còn chờ cơ quan công an xác minh chứng chỉ tiếng Anh có hợp pháp không.

Theo đó, kỳ thi tuyển công chức năm 2016 của TP. Hải Phòng diễn ra từ tháng 02 đến tháng 5/2018 với hơn 700 thí sinh dự thi theo hình thức trắc nghiệm và phỏng vấn. Ngày 19/6, Chủ tịch UBND TP đã có quyết định phê duyệt kết quả với 174 người trúng tuyển.

Số hàng chục người trúng tuyển bị “treo” nói trên có nguyên nhân do sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ bị cho là “có vấn đề”. Cụ thể, những người này có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh bậc 2 do Trường Cao đẳng Cộng đồng Hải Phòng cấp từ năm 2015 theo khung năng lực ngoại ngữ sáu bậc dùng cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) quy định.

Ông Đồng Tố Thanh, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Hải Phòng, thừa nhận việc trường cấp chứng chỉ tiếng Anh như trên là sai. Ông Thanh cũng cho biết thêm, năm 2015 trường đã tự tổ chức đào tạo cấp chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ sáu bậc mà Bộ GD&ĐT ban hành. Nhưng sau khi biết rằng cấp chứng chỉ chưa đúng, trường đã chấm dứt việc này.

“Phòng PA83 Công an TP. Hải Phòng vừa có văn bản yêu cầu làm rõ về hàng chục trường hợp trúng tuyển công chức có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 do trường cấp. Trước đó, từ năm 2016, Công an TP. Hải Phòng đã từng có văn bản yêu cầu xác minh các trường hợp có chứng chỉ ngoại ngữ này. Khi đó, công an có văn bản gửi lên Bộ GD&ĐT và Bộ đã xác định trường cấp chứng chỉ theo khung này là không đúng nên chúng tôi đã chấm dứt ngay việc cấp chứng chỉ” - ông Thanh nói...

Nguồn: plo.vn

ĐÀ NẴNG: THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT 3 VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Ngày 15/10, Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khoá XXI, Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong 3 tháng cuối năm 2018, gồm:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá về phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2015 - 2020: Quy hoạch không gian, hạ tầng dịch vụ, du lịch và chiến lược phát triển du lịch; Nghiên cứu, xây dựng Đề án Thí điểm nâng cao tính năng đổi mới sáng tạo; Triển khai Kết luận của Thành uỷ về các dự án mang tính động lực, trọng điểm (dự án Cảng Liên Chiểu, giai đoạn 1; Làng Đại học...; mở rộng các bãi tắm, mở lối xuống biển; xây dựng các bãi đậu, đỗ xe khu vực trung tâm thành phố).

Nghiên cứu các đề án phát triển, hỗ trợ nguồn nhân lực chất lượng cao ở khu vực công và tư, tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn: Dịch vụ, du lịch, công nghệ thông tin, công nghệ cao.

Thí điểm Đề án hợp nhất 3 văn phòng: Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND thành phố, đưa vào hoạt động từ tháng 01/2019 theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội...

Nguồn: dantri.com.vn

CẦN THƠ: NHIỀU SAI PHẠM TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Thanh tra Bộ Nội vụ có kết luận thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức; xét chuyển cán bộ; bổ nhiệm; số lượng cấp phó... của UBND TP. Cần Thơ giai đoạn từ năm 2016 đến 30/4/2018.

Cụ thể, theo kết luận thanh tra, đối với công tác quản lý biên chế công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước, tại thời điểm kiểm tra còn một đơn vị sử dụng 17 lao động hợp đồng không đúng loại công việc theo quy định; 6 cơ quan, đơn vị hành chính sử dụng 72 lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ; 2 cơ quan, đơn vị hành chính sử dụng 34 viên chức để làm việc theo vị trí việc làm của công chức (hiện đã điều động 4 viên chức về đơn vị sự nghiệp).

Đối với việc tuyển dụng công chức, có 10 trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt (8 trường hợp có thời gian làm công việc yêu cầu trình độ đại học, sau đại học trong ngành, lĩnh vực cần tuyển nhưng không đủ 60 tháng; hai trường hợp không có bằng đại học mà chỉ có bằng trung cấp) và 2 trường hợp UBND TP Cần Thơ không gửi văn bản lấy ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ trước khi tuyển dụng. Ngày 26/7/2018, Sở Nội vụ TP Cần Thơ đã thu hồi quyết định tuyển dụng đối với 11 trường hợp này (ngoài 1 trường hợp đã nghỉ việc).

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, Thanh tra Bộ Nội vụ phát hiện có 31/532 trường hợp chưa đáp ứng đầy đủ một hoặc số tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật cũng như quy định của UBND TP Cần Thơ về chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ quản lý nhà nước chương trình chuyên viên; một số hồ sơ thiếu bản kê khai tài sản, giấy khám sức khỏe, kê khai lý lịch theo mẫu 2C tại thời điểm bổ nhiệm; 1 trường hợp khi bổ nhiệm chức vụ Chánh Thanh tra Sở không có văn bản xin ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra thành phố; 1 trường hợp tại thời điểm được tiếp nhận không qua thi tuyển chưa đáp ứng về thời gian kinh nghiệm công tác trên 60 tháng theo quy định; 14 trường hợp ban hành quyết định bổ nhiệm lại chậm.

Ngoài ra, trong giai đoạn thanh tra còn một số cơ quan, đơn vị có số lượng Phó Giám đốc Sở, Phó Trưởng phòng và tương đương vượt 1 người so với quy định. Hiện tại, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đúng số lượng cấp phó theo quy định....

Nguồn: tienphong.vn

QUẢNG NINH: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CHỮ KÝ SỐ, ĐẢM BẢO AN TOÀN BẢO MẬT CHO TRAO ĐỔI VĂN BẢN

Theo thông tin từ Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, một trong những thành công giúp tỉnh tiết kiệm được thời gian, chi phí, đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp giữa các cơ quan nhà nước trong thời gian qua đó là đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong xây dựng Chính quyền điện tử, trong trao đổi văn bản điện tử, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Năm 2015, tỉnh ban hành Quyết định 979/QĐ-UBND về việc trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước, trong đó quy định văn bản điện tử phải được ký số trước khi gửi và khi văn bản điện tử đã được ký số hợp lệ có giá trị pháp lý như văn bản giấy, được tiếp nhận và xử lý theo quy định, cơ quan phát hành không cần gửi bản giấy.

Quyết tâm triển khai tại các cấp, các ngành, đơn vị, Quảng Ninh đã trở thành một trong hai tỉnh/thành phố đầu tiên trong cả nước thực hiện liên thông 4 cấp trong trao đổi văn bản điện tử.

Trên 95% văn bản gửi, nhận của các cơ quan nhà nước sử dụng chữ ký số để trao đổi hoàn toàn trên hệ thống chính quyền của tỉnh.

Tính từ khi triển khai đến tháng 9/2018, Quảng Ninh đã trao đổi 4.468.481 văn bản có ký số qua mạng giữa 574 đơn vị.

Ngoài ra còn gần 200 đơn vị (bệnh viện, trường học, trung tâm của các Sở, ban, ngành, các hội...) đã triển khai ký số và gửi nhận văn bản điện tử thông qua các hệ thống thông tin khác của tỉnh (hòm thư công vụ, một cửa điện tử...).

Nguồn: ictnews.vn

THÁI BÌNH: THÍ ĐIỂM “1 NGƯỜI KIÊM 2 VAI”; HỢP NHẤT CƠ QUAN ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN

Tỉnh ủy Thái Bình thống nhất việc thí điểm kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp huyện; thí điểm hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn thuộc UBND có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp huyện

Theo đó, huyện Đông Hưng và huyện Hưng Hà sẽ thực hiện thí điểm kiêm nhiệm chức danh Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ; huyện Quỳnh Phụ và huyện Tiền Hải sẽ thực hiện thí điểm kiêm nhiệm chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đồng thời là Chánh Thanh tra.

Về việc thí điểm hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cơ quan chuyên môn thuộc UBND có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp huyện, thống nhất thí điểm hợp nhất Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng HĐND và UBND huyện Thái Thụy. Thống nhất thí điểm kiêm nhiệm chức danh Trưởng ban Dân vận cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp huyện ở tất cả các huyện, thành phố, bắt đầu thực hiện từ nay đến tháng 5/2019.

Đối với việc thực hiện thí điểm đề án hòa giải tại tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Thái Bình, tỉnh Thái Bình thống nhất cho lập 5 trung tâm hòa giải, trong đó có 4 trung tâm ở huyện theo mô hình 2 huyện 1 trung tâm và 1 trung tâm tại Tòa án nhân dân tỉnh./.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ĐIỆN BIÊN: HỢP NHẤT 7 ĐƠN VỊ THÀNH TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Ngày 16/10, Sở Y tế tỉnh Điện Biên đã công bố Quyết định thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên, trên cơ sở hợp nhất 7 trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh, gồm: Trung tâm Y tế dự phòng; Trung tâm phòng chống sốt rét - ký sinh trùng - côn trùng; Trung tâm phòng chống HIV/AIDS; Trung tâm phòng chống bệnh xã hội; Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản; Trung tâm Nội tiết và Trung tâm Truyền thông, giáo dục sức khỏe.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lê Văn Quý: Việc hợp nhất 7 trung tâm chuyên khoa của tỉnh nhằm thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, Nhà nước trong việc tinh gọn bộ máy, nhân sự; phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương hiện nay.

Từ đó từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng chống bệnh tật, đảm bảo sức khỏe cho người dân; cải cách thủ tục hành chính.

Về cơ cấu tổ chức, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên có 1 Giám đốc, 3 Phó Giám đốc, tổng số người làm việc sau khi hợp nhất là 227 cán bộ; đến năm 2021 sẽ tinh giản tiếp 48 người, đạt tỷ lệ 20% so với số lượng người làm việc hiện có...

Nguồn: baotintuc.vn

PHÚ THỌ: “ĐIỂM SÁNG” ĐỘT PHÁ TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm nhằm tạo thuận lợi môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thời gian qua tỉnh Phú Thọ đã có nhiều đột phá về công tác cải cách hành chính.

Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ đi vào hoạt động đầu tháng 10/2018 đã tạo bước đột phá quan trọng trong cải cách hành chính và hiện đại hóa nền hành chính ở Phú Thọ.

Theo ông Nguyễn Quốc Bảo, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ, việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành của tỉnh được thực hiện duy nhất tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp chỉ cần đến trung tâm, cán bộ sẽ hướng dẫn một lần để hoàn thiện và nộp hồ sơ, nhận giấy hẹn sau đó nhận lại kết quả mà không phải đi lại thêm lần nữa.

Ngoài ra, khi phát sinh các thủ tục hành chính cần liên thông giữa các sở, ngành có thể trao đổi, xử lý trực tiếp tại trung tâm. Mô hình này được đưa vào hoạt động sẽ rút ngắn được thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch quy trình giải quyết thủ tục hành chính, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại, giảm phiền hà cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Hiện nay, 1.150 thủ tục hành chính ở 78 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của 15 sở, ban, ngành ở tỉnh đã được đưa vào giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Tại đây, danh mục thủ tục hành chính, mức thu lệ phí, thời gian giải quyết, quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ đều được niêm yết công khai.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thái độ của cán bộ, công chức, viên chức sẽ được theo dõi, giám sát một cách chặt chẽ, hạn chế được tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu.

Đặc biệt, người dân có thể trực tiếp theo dõi, kiểm tra, giám sát quy trình, tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của mình và đánh giá mức độ hài lòng đối với việc giải quyết thủ tục hành chính, thái độ của từng cán bộ, công chức trung tâm; đồng thời phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về sự không cần thiết, tính không hợp lý của thủ tục hành chính thông qua các ứng dụng tiện ích trên internet, qua hệ thống tin nhắn (SMS)...

Nguồn: baotintuc.vn

CAO BẰNG: XEM XÉT SÁP NHẬP NHIỀU SỞ NGÀNH

Ngày 11/10, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 tổ chức Hội nghị lần thứ 15 (mở rộng).

Tại hội nghị, lãnh đạo tỉnh Cao Bằng đã thông qua Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Dự án đầu tư đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin ý kiến về chủ trương sáp nhập một số cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII...

Về chủ trương sáp nhập một số cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đề ra các phương án thực hiện thí điểm hợp nhất, sáp nhập một số sở, ban, ngành, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy có chức năng, nhiệm vụ tương đồng trong thời gian tới.

Cụ thể, hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Cao Bằng; hợp nhất Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh thành Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh Cao Bằng; hợp nhất Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tỉnh Cao Bằng; hợp nhất Sở Giao thông Vận tải với Sở Xây dựng thành Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng; hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư với Sở Tài chính thành Sở Tài chính - Kế hoạch; hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Khoa học và Công nghệ thành Sở Thông tin - Khoa học công nghệ; hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Văn phòng tỉnh Cao Bằng...

Nguồn: baochinhphu.vn

THANH HÓA: NHIỀU CÁN BỘ SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG “MẤT GHẾ” SAU RÀ SOÁT

Ngày 12/10, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN-MT) tỉnh Thanh Hóa cho biết, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 02/8 về giao rà soát hồ sơ tuyển dụng không qua thi tuyển giai đoạn từ tháng 5/2010 đến nay, Sở TN-MT tỉnh này đã phát hiện nhiều cán bộ công chức được tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm không đúng quy định.

Từ đó, ông Đào Trọng Quy, Giám đốc Sở TN-MT tỉnh Thanh Hóa đã ban hành nhiều quyết định hủy bỏ các quyết định bổ nhiệm trước đó của vị Giám đốc tiền nhiệm Vũ Đình Xinh.

Cụ thể, Sở TN-MT tỉnh Thanh Hóa đã bãi bỏ quyết định về việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương công chức đối với ông Lê Đình Quý, nhân viên Văn phòng Sở; bà Vũ Thị Huyền công tác tại Chi cục Biển và Hải đảo với lý do nâng ngạch công chức không đúng quy định. Bà Huyền còn bị hủy bỏ quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng tại đơn vị này.

Bãi bỏ quyết định tuyển công chức không qua thi tuyển, điều động, bổ nhiệm không đúng quy định đối với ông Vũ Đình Hùng, viên chức Đoàn mô, địa chất về nhận công tác tại Phòng Tài nguyên khoáng sản và được bổ nhiệm lên phó phòng này.

Đây là những trường hợp được xét tuyển công chức, nâng ngạch công chức trái với các quy định của tỉnh Thanh Hóa và Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ.

Nguồn: giaoduc.net.vn

QUẢNG NGÃI: LÃNH ĐẠO NÓI VỀ VIỆC BỔ NHIỆM HÀNG LOẠT CÁN BỘ LIÊN QUAN SAI PHẠM

Ngày 11/10, ông Nguyễn Chín, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Ngãi, đã trao đổi xung quanh thông tin hàng loạt cán bộ ở địa phương này dù có sai phạm vẫn được bổ nhiệm chức vụ cao hơn.

Theo ông Chín, việc điều động, bổ nhiệm cán bộ đều do Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi quyết định. Việc điều động, bổ nhiệm này theo luật là bình thường.

Việc điều động có những đồng chí đã bị kỷ luật như đồng chí Nguyễn Thanh, Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn (điều động giữ chức làm Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh Quảng Ngãi), theo quy định vẫn bình thường, chỉ là không giao nhiệm vụ cao hơn, không đưa vào quy hoạch cao hơn. Việc điều động này nhằm mục đích tạo hiệu quả tốt hơn trong công việc, tạo động lực mới để thay đổi môi trường.

Đặc biệt, những người được bổ nhiệm giữ các chức vụ mới như đồng chí Võ Đình Trà, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn (đến nhận công tác tại Sở Công Thương và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Công Thương từ ngày 1-10), nếu có liên quan đến những sai phạm trong kỳ thi tuyển giáo viên năm 2017 - 2018 sẽ bị xử lý, sai đến đâu, xử lý đến đó.

Còn việc bổ nhiệm đi đâu không quan trọng, bởi anh có bổ nhiệm, điều động đi tới đâu khi được xác định có sai phạm cũng không thoát được. Chỉ có những trường hợp đang xem xét xử lý kỷ luật, phải ở đó để xử lý xong mới được điều động.

Trường hợp như đồng chí Trần Em, hiện nay vừa có liên quan đến sai phạm trong kỳ thi tuyển vừa rồi, vừa có thông báo của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về dấu hiệu vi phạm, việc này

đang kiểm tra, chưa có kết luận, khi nào có kết luận sai sẽ xử lý. Chỉ khi việc điều động ảnh hưởng đến công tác thanh tra, kiểm tra mới không được.

Còn trường hợp như đồng chí Nguyễn Tấn Đức, Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi (được điều động về giữ chức Phó Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi), cũng không có bất cập, trái ngành nghề gì cả. Tuyên giáo có công tác khoa giáo, giáo dục, y tế, văn hóa xã hội... Cho nên việc điều động đồng chí giám đốc Sở Y tế về Ban Tuyên giáo cũng hoàn toàn phù hợp, nhằm giúp cán bộ bổ nhiệm nắm được nhiều vấn đề, lĩnh vực khác hơn. Đây cũng hoàn toàn là điều tốt.

Trước đó, như báo chí thông tin, hàng loạt lãnh đạo có liên quan đến các sai phạm như tại kỳ thi tuyển giáo viên 2017-2018 được bổ nhiệm các chức vụ cao hơn khiến dư luận xôn xao.

Nguồn: nld.com.vn

LÂM ĐỒNG: BỔ NHIỆM “VÔ TỘI VẠ” TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Theo thông báo kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh Lâm Đồng, trong năm 2016 - 2017, UBND huyện thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 67 trường hợp sai quy định. Trong đó, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 51 trường hợp tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục không có tên trong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là chưa thực hiện theo đúng quy định. UBND huyện thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các trường hợp không có tên trong quy hoạch nêu trên có 46 trường hợp không xin chủ trương của Huyện ủy.

Trong 67 trường hợp được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sai quy định như trên có 51 trường hợp thiếu một số điều kiện, tiêu chuẩn của chức vụ bổ nhiệm theo. Khi thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các trường hợp thiếu điều kiện, tiêu chuẩn này có 29 trường hợp UBND huyện không xin ý kiến của Sở Nội vụ.

Đến thời điểm thanh tra còn 38 trường hợp được bổ nhiệm năm 2016-2017 chưa đạt chuẩn và các điều kiện, tiêu chuẩn của chức vụ theo quy định (hiện nay, UBND huyện đã có kế hoạch đào tạo).

Thanh tra tỉnh cũng nêu rõ 7 trường hợp chưa có trình độ Đại học được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp Trưởng, cấp Phó các đơn vị trực thuộc UBND huyện gồm ông Đặng Quốc Việt (đã nghỉ hưu); bà Phạm Thị Mỹ Liên và bà Đặng Thị Bạch (cùng SN 1966, còn hơn 2 năm là nghỉ hưu); bà Trần Thị Ngọc Huệ, bà Phạm Thị Nhị và bà Tou Neh Drong Minh Thanh đang học đại học năm cuối; trường hợp ông Hoàng Hồng Quang khi bổ nhiệm có xin ý kiến của Sở Nội vụ.

Cũng trong năm 2016 - 2017, UBND huyện chậm ban hành quyết định bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho 20 trường hợp từ 2 đến 6 tháng là chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2, Điều 51 Luật Cán bộ, công chức năm 2008.

Theo Thanh tra tỉnh Lâm Đồng, việc UBND huyện Đức Trọng đồng ý cho các phòng chuyên môn ký hợp đồng 9 trường hợp làm công việc chuyên môn là chưa thực hiện đúng theo quy định. Không thông báo công khai tuyển dụng công chức cấp xã năm 2016 trên 3 số báo liên tiếp của cấp tỉnh là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 17 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND huyện Đức Trọng trong giai đoạn 2016 - 2017 chưa kịp thời tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện, dẫn đến kết quả tuyên truyền, phổ biến còn hạn chế.

Không chỉ vi phạm trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch cán bộ... UBND huyện Đức Trọng còn bị Thanh tra tỉnh phát hiện hàng loạt sai phạm trong việc thi đua, khen thưởng, kỷ luật, quản lý đầu tư xây dựng 6 công trình cơ bản...

Nguồn: dantri.com.vn

HẬU GIANG: CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ PAR INDEX, SIPAS, PAPI VÀ PCI TỈNH

Ngày 27/9, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang Lê Tiến Châu và Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Đồng Văn Thanh tham dự cuộc họp Ban Chỉ đạo nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI và PCI.

Tại đây, lãnh đạo tỉnh cùng các đại biểu được nghe một số cơ quan chức năng báo cáo kết quả thực hiện các chỉ số PAR INDEX (Chỉ số cải cách hành chính), SIPAS (Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân vào sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước), PAPI (Chỉ số quản trị hành chính công cấp tỉnh) và PCI (Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh) thời gian qua; thông qua dự thảo Quyết định ban hành và dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo nâng cao các chỉ số; báo cáo triển khai Bộ chỉ số DDCI (Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và cấp huyện); báo cáo đề xuất thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công.

Theo đánh giá, trong công tác triển khai, thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số thời gian qua đã đạt những kết quả tích cực, như đưa Trung tâm Hành chính công tỉnh vào hoạt động, cải thiện hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ người dân tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ hành chính... Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa chặt chẽ; việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn chậm, hiệu quả chưa cao; công bố quy hoạch đất đai còn chậm; việc thu hút đầu tư trên địa bàn còn gặp khó,...

Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành đã tập trung làm rõ nguyên nhân của những hạn chế, đồng thời đề xuất giải pháp thực hiện để nâng cao các chỉ số thời gian tới. Cụ thể, Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam tính cho ý kiến về tình hình thực hiện và giải pháp nâng cao chất lượng Chỉ số PAPI; Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin; Sở Tư pháp phát biểu về những thuận lợi, khó khăn trong công tác xây dựng thể chế...

Phát biểu kết luận cuộc họp, ông Lê Tiến Châu đánh giá cao sự quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quá trình triển khai, thực hiện các chỉ số cũng như có những tham mưu, đề xuất tích cực công tác cải cách hành chính và nâng cao các chỉ số của các sở, ban, ngành tỉnh... Nhưng phải thừa nhận rằng việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số đơn vị chưa nghiêm; hạ tầng cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin còn nhiều khó khăn; vai trò giám sát của ban thanh tra nhân dân cấp xã chưa được phát huy đúng mức; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; công bố, công khai quy hoạch sử dụng đất chưa đầy đủ.

Cho rằng đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần nâng cao đời sống người dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển là chủ trương hàng đầu, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị phải nâng cao chất lượng các chỉ số để nâng cao sức cạnh tranh cho tỉnh. Trước hết, phải đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức từ cán bộ, công chức đến người dân, doanh nghiệp về các chỉ số. Cùng với đó, ngành nội vụ phải chủ trì phối hợp để sớm triển khai xây dựng và ban hành đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn; Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh giúp người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu thông tin nhanh chóng, dễ dàng...

Dịp này, ông Đinh Như Hạnh, Phó tổng Giám đốc Bưu điện Việt Nam, đến dự và thông tin về tình hình, kết quả triển khai, thực hiện thời gian qua; đề xuất giải pháp hỗ trợ chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của ngành thời gian tới./.

Gia Nguyễn - baohaugiang.com.vn

VĨNH LONG: SẼ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM SAI PHẠM VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

Ngày 11/10, thông tin với báo chí, ông Trần Văn Hên - Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Long cho biết, liên quan đến sai phạm theo kết luận của Thanh tra Bộ Nội vụ, trong thời gian tới Sở Nội vụ sẽ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức chấn chỉnh lại công tác cán bộ. Đồng thời, sẽ có biện pháp xử lý kiểm điểm trách nhiệm các cá nhân liên quan.

Theo giám đốc Sở Nội vụ, nguyên nhân dẫn đến sai phạm trong công tác quản lý biên chế, tuyển dụng, cũng như việc nâng bậc lương và quản lý hồ sơ công chức, viên chức giai đoạn từ cuối năm 2015 đến nay là do các cán bộ, phòng ban tham mưu của Sở Nội vụ. Các cá nhân này

đã mắc sai sót trong việc nhầm lẫn, tính toán biên chế. Từ đó mới dẫn đến các sai phạm khác, dư thừa các chức danh.

Cụ thể, theo kết luận thanh tra, trong năm 2017, UBND tỉnh Vĩnh Long đã tổ chức kỳ thi tuyển công chức ngạch chuyên viên (loại C) vào làm việc tại các cơ quan từ cấp huyện trở lên. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thi tuyển còn tồn tại, hạn chế như: Sở Nội vụ đã ban hành thông báo tuyển dụng trái thẩm quyền; nội dung thông báo không nêu hình thức và nội dung thi, thời gian các môn thi trắc nghiệm chuyên ngành và tin học không đúng quy định.

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến 30/4/2018, UBND tỉnh Vĩnh Long cũng tổ chức tiếp nhận 63 công chức không qua thi tuyển. Trong số công chức này có 3 trường hợp được trở thành công chức nhưng trong hồ sơ thì lại không có quyết định tuyển dụng vào viên chức; 01 trường hợp không đáp ứng về thời gian công tác 60 tháng trong ngành và lĩnh vực cần tuyển; Hội đồng kiểm tra, sát hạch cũng vượt thẩm quyền khi không báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp nhận cán bộ.

Ngoài ra, Thanh tra Bộ Nội vụ cũng chỉ ra nhiều sai phạm trong công tác xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện, công tác xét tuyển công chức, công tác nâng lương trước thời hạn, công tác bổ nhiệm và kéo dài thời gian giữ chức vụ... Trong đó, các đơn vị có công tác cán bộ sai phạm nhiều nhất là Sở KH-ĐT, Sở GTVT, Sở Công thương, Sở Xây dựng và UBND thị xã Bình Minh...

Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế, tuyển dụng viên chức, công chức. Đồng thời yêu cầu chấm dứt sử dụng biên chế sự nghiệp làm công tác chuyên môn, sắp xếp điều chuyển số viên chức đang công tác trong cơ quan hành chính nhà nước. Chấm dứt hợp đồng lao động đối với 34 trường hợp. Thu hồi 14 quyết định xét tuyển, xét chuyển, phân công viên chức, công chức không đúng quy định.

Nguồn: tienphong.vn

ĐỒNG THÁP: 100% CẤP HUYỆN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN MÔ HÌNH HẸN GIỜ THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI NHÀ NGƯỜI DÂN

Tính đến nay, Mô hình Hẹn giờ thực hiện các TTHC tại nhà người dân đã được triển khai thực hiện tại 12/12 huyện, thị xã, thành phố đối với các TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện. Như vậy, bên cạnh 46 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 12 sở, ngành tỉnh tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ HCC tỉnh Đồng Tháp, thì hiện nay tất cả các huyện, thị xã, thành phố trên

địa bàn tỉnh đã đồng loạt triển khai thực hiện Mô hình này đối với khoảng từ 09 đến 32 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của từng huyện, thị xã, thành phố.

Tại cấp tỉnh, kể từ khi triển khai thực hiện Mô hình từ ngày 19/12/2018 đến nay, đã có hàng trăm hồ sơ của người dân, doanh nghiệp đăng ký thực hiện giải quyết TTHC tại nhà, qua đó, giúp tiết kiệm rất nhiều thời gian, công sức và chi phí đi lại nên rất được các cá nhân, tổ chức đồng tình, ủng hộ.

Để thực hiện Mô hình chặt chẽ tại cấp tỉnh và cấp huyện, Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ HCC tỉnh Đồng Tháp đã có văn bản đề nghị Văn phòng HĐND&UBND cấp huyện, UBND cấp xã phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện Mô hình này trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt là phối hợp chặt chẽ giữa các đầu mối thực hiện ở 03 cấp tỉnh, huyện, xã để thông tin kịp thời, đầy đủ đến người dân, doanh nghiệp về các nội dung cần thiết như: Số điện thoại liên hệ, danh mục TTHC đang được triển khai thực hiện tại cấp tỉnh và tại 12 huyện, thị xã, thành phố...

Theo đó, Lãnh đạo các đơn vị chú ý phân công công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã nắm các thông tin cần thiết về Mô hình này để cung cấp cho người dân, tổ chức khi có yêu cầu thực hiện các TTHC tại cấp huyện (kể cả các huyện khác địa bàn) và cấp tỉnh; đồng thời, có các biện pháp thông tin, tuyên truyền thích hợp tại địa phương để tăng tỷ lệ người dân, tổ chức thực hiện./.

Minh Thùy, Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

TẦM QUAN TRỌNG CỦA LÃNH ĐẠO NỮ NHÌN TỪ CÁC LÝ LUẬN HIỆN ĐẠI

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, các nhà lãnh đạo nữ có phong cách lãnh đạo có thể giống hoặc khác với nam giới, câu hỏi đặt ra là liệu chúng ta có nên coi vấn đề tăng số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý là quan trọng không? Cần làm như vậy cho “phải phép” hay việc nhiều phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị thực sự mang lại lợi ích cho quá trình phát triển của đất nước? Bài viết phân tích những lợi ích và tầm quan trọng của lãnh đạo nữ dựa trên lý luận hiện đại về đại diện chính trị: đại diện chính thức, đại diện mô tả, đại diện biểu tượng và đại diện thực chất.

1. Lý luận về tăng số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý dựa trên quan niệm về đại diện chính thức và đại diện mô tả.

Các nhà hoạt động và những học giả nghiên cứu về phụ nữ và chính trị đã đưa ra những lập luận liên quan đến tính đại diện chính thức và đại diện mô tả của Pitkins để bảo vệ sự tham gia của phụ nữ trong lãnh đạo. Các lập luận chính bao gồm:

a. Phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo chính thức đại diện cho nhu cầu, lợi ích, các mối quan tâm của những người phụ nữ khác trong xã hội

Lãnh đạo là sự đại diện cho lợi ích và tiếng nói của mọi giai cấp, tầng lớp, và giới tính. Đại diện chính thức là những người trở thành lãnh đạo do họ được bầu hoặc bổ nhiệm vào một vị trí lãnh đạo, quản lý cụ thể trong hệ thống chính trị theo đúng quy trình, thủ tục, luật pháp quy định. Những người lãnh đạo là đại diện chính thức như thế có tầm quan trọng đối với những người đã bầu ra họ hoặc cấp dưới của họ vì họ sẽ bảo vệ nhu cầu, lợi ích của cử tri hoặc cấp dưới trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách công.

Theo cách tiếp cận đại diện mô tả, lãnh đạo là sự đại diện mô tả cho cử tri, người lãnh đạo là người đại diện cho những người có chung những đặc điểm, những lợi ích, nhu cầu và thay mặt cử tri nói lên nhu cầu, lợi ích, các mối quan tâm của họ trong quá trình hoạch định, thực thi chính sách công.

Cách tiếp cận đại diện chính thức kết hợp với cách tiếp cận đại diện mô tả giải thích rằng, người lãnh đạo nữ ở những vị trí lãnh đạo chính thức trong hệ thống chính trị là người đại diện cho nữ giới vì họ mang nhiều đặc điểm về sinh học - xã hội, có những nhu cầu, lợi ích, kinh nghiệm tương đồng tương đồng với những người phụ nữ khác và sẽ thay mặt những người phụ nữ trong xã hội nói lên nhu cầu, lợi ích của nữ giới trong quá trình hoạch định chính sách công. Những mối quan tâm và quyền lợi đa dạng nhưng đặc thù của phụ nữ (như thai sản, chăm sóc con cái, tình trạng dễ bị lạm dụng tại gia đình và công sở, bạo lực dựa trên cơ sở giới, thiếu đại diện trong các vị trí lãnh đạo kinh tế và chính trị cấp cao...) không được những người đại diện

nam giới phản ánh đầy đủ trong quá trình chính sách. Tính đại diện mô tả sẽ tạo cơ hội để những quyền lợi thật sự của phụ nữ được nêu ra trong những chương trình nghị sự bàn luận công khai. Do đó, thúc đẩy sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ trong hệ thống chính trị sẽ góp phần bảo đảm tính toàn diện và tính bao trùm của chính sách công, nâng cao chất lượng của chính sách công. Tính đại diện mô tả sẽ làm tăng tính công bằng, khắc phục sự bất công trong việc loại trừ hoặc hạn chế phụ nữ ra khỏi vị trí quyền lực khi người lãnh đạo được bầu có nhiều điểm giống với những người được đại diện vì nữ giới chiếm ít nhất 50% dân số.

b. Có nhiều phụ nữ hơn trong các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức trong hệ thống chính trị sẽ bảo đảm luật pháp, chính sách công có chất lượng tốt hơn, giúp giải quyết các vấn đề đặt ra trong lãnh đạo, quản lý

Dựa trên tính đại diện mô tả, nhiều nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra rằng, nữ giới và nam giới có những kinh nghiệm, trải nghiệm sống, kiến thức, kỹ năng, góc nhìn và cách giải quyết khác nhau đối với những vấn đề đặt ra cho lãnh đạo quốc gia và lãnh đạo tổ chức. Khi những kiến thức và kinh nghiệm, cách tiếp cận khác nhau này được phản ánh đầy đủ trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách thông qua các đại diện lãnh đạo của từng giới thì chính sách trở nên toàn diện hơn, phù hợp hơn, đặc biệt là với những chính sách có ảnh hưởng tới phụ nữ. “Những vấn đề toàn cầu ngày nay đòi hỏi những nhà lãnh đạo có nhiều kỹ năng và sự đổi mới mà những kỹ năng và sự đổi mới này chỉ có thể đến từ những ý tưởng và người tham gia đa dạng. Phụ nữ mang đến các kỹ năng, các quan điểm khác nhau và sự khác biệt về cấu trúc và văn hóa để đưa ra các giải pháp hiệu quả. Tóm lại, các nhà lãnh đạo nữ thay đổi cách tạo ra những giải pháp toàn cầu”(1). Cụ thể:

- Lãnh đạo nữ mang đến kiến thức mới

Chính sách công vẫn được nói theo ngôn ngữ phổ biến là nó được áp dụng cho tất cả mọi người một cách bình đẳng và công bằng; nhưng các học giả nữ đã chứng minh rằng, ngôn ngữ trung tính về giới thường tạo ra và duy trì hệ thống thứ bậc bất hợp pháp trao đặc quyền cho những người thuộc một chủng tộc, dân tộc, giới tính, tầng lớp, hoặc khuynh hướng tính dục nhất định. Thông qua lập chương trình, cũng như xây dựng, thực hiện, và đánh giá chính sách, lãnh đạo nữ đã chú ý tới những chính sách phổ biến mà có lợi hơn cho những thành viên nhất định trong xã hội so với những người khác, và các cơ chế được soạn thảo để khắc phục những lợi thế không công bằng như vậy.

Coi những hệ thống này là bất hợp pháp tự nó là một phương pháp mới được đặt nền tảng trên lý thuyết quan điểm nữ quyền. Các học giả nữ đã lập luận rằng, kiến thức được công nhận thường phản ánh lợi ích của những người có quyền lực. Kết quả từ các nghiên cứu chính sách dựa trên kinh nghiệm của những người đàn ông có thể vô tình khác với các nhu cầu và kinh nghiệm của phụ nữ. Ví dụ, trong thế kỷ XX, đa số các nghiên cứu y tế sử dụng hình mẫu nam, người phụ nữ đã bị bỏ qua trong các thử nghiệm lâm sàng. Do vậy, nhiều hiệp ước y tế gắn trong chính sách y tế cung cấp thông tin sai lệch về một nửa dân số. Tương tự như vậy, nhiều chính

sách được thiết kế để giải quyết bạo lực dựa trên niềm tin rằng khả năng lớn nhất của bạo lực xuất phát từ những người xa lạ. Nhưng năm thập kỷ nghiên cứu về kinh nghiệm của phụ nữ đã ghi nhận rằng, phụ nữ và trẻ em gái có nhiều khả năng chịu bạo lực thể xác và tình dục bởi những người mà họ biết và thường là bởi người thân. Nhiều nữ lãnh đạo rút ra châm ngôn “cá nhân là chính trị”, để chia sẻ những hiểu biết của mình trong hoạch định chính sách.

- Lãnh đạo nữ xác định được các vấn đề mới trong chính sách

Trong bối cảnh hiện nay, các lãnh đạo nữ có thể chọn cách tập trung vào các vấn đề khác nhau hơn so với các lãnh đạo nam, ví dụ như sự bất bình đẳng về chủng tộc và giới tính, dịch vụ chăm sóc trẻ em, biết chữ, cải cách luật gia đình, lương hưu và xóa đói giảm nghèo. Phụ nữ chiếm 70% số người nghèo trên toàn cầu. Mặc dù giảm nghèo không phải là một vấn đề chính trị mới, nhưng những nỗ lực xác định và tháo gỡ các khía cạnh về giới nhằm khắc phục các tác động sâu sắc mà cái nghèo gây ra cho cuộc sống của nữ giới là mới. Một số lãnh đạo nữ đã đặt trọng tâm mạnh mẽ vào quyền sinh sản và chống phân biệt đối xử theo cách mà những người lãnh đạo nam tiền nhiệm của họ không làm. Nghiên cứu của các học giả đã chứng minh phụ nữ ở vị trí lãnh đạo của đảng có hướng nhấn mạnh hơn vào các vấn đề công bằng xã hội.

Ngoài ra, những hiểu biết mới về nữ giới và nam giới đã đưa ra vấn đề bạo lực giới như một lĩnh vực quan tâm lớn đối với các nhà lãnh đạo nữ. Những lãnh đạo nữ nhận thấy sự an toàn và toàn vẹn thân thể là các yêu cầu cơ bản để có sự tham gia và đóng góp bình đẳng cho xã hội. Tương tự như vậy, toàn bộ lĩnh vực quyền tình dục và sinh sản đã được các nhà lãnh đạo nữ nêu ra. Chúng tôi thấy rằng đó chính là nhờ kiến thức mới mà các nhà lãnh đạo nữ đã xác định được các vấn đề mới và đã đưa những vấn đề mới đó vào các nghị trường chính trị chính thức.

- Lãnh đạo nữ tạo ra các công cụ mới để xác định các vấn đề quan trọng trong chính sách

Các nữ học giả, nhà hoạt động, và nhà lãnh đạo không chỉ tạo ra các kiến thức mới để nhận diện các vấn đề mới, họ còn tạo ra công cụ để tạo ra kiến thức đó và xác định các vấn đề quan trọng. Các học giả về nữ quyền đã đưa ra khái niệm giới như một công cụ phân tích và các nhà hoạt động và lãnh đạo nữ đã kêu gọi cho ngân sách trên cơ sở giới, phân tích tác động về giới và lồng ghép giới. Cuộc điều tra phân tích tác động khác nhau của chính sách đối với các giới được thiết kế để chỉ ra các chính sách đặc biệt có ảnh hưởng đến nam giới và phụ nữ khác nhau như thế nào. Khi mở rộng đến các hạng mục phân tích khác như chủng tộc, tuổi tác, giới tính, địa lý, v.v., việc phân tích giữa các lĩnh vực đã tạo ra một kho dữ liệu đồ sộ từ đó xây dựng cơ sở để hoạch định chính sách nhạy cảm giới. Khi phụ nữ được tham gia vào hoạch định chính sách, họ xác định các vấn đề mới làm mở rộng phạm vi của chính sách công, và tạo các công cụ mới để lập ra các chính sách công bằng hơn. Nhiều nhà lãnh đạo nữ đã ủng hộ mạnh mẽ việc thực hiện các chính sách bình đẳng. Bằng việc sử dụng kiến thức mới của họ ở tầng sâu thực sự của các nguyên tắc bình đẳng và thách thức hầu hết mọi mối quan hệ quyền lực truyền thống, các chính sách đó nỗ lực loại bỏ những phân cấp bất hợp pháp, khắc phục sự đối xử không công bằng, giảm thiểu tác động khác nhau, phân bổ lại nguồn lực và cơ hội.

2. Lý luận về tăng cường số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức dựa trên quan niệm về đại diện thực chất

Đại diện thực chất là hoạt động của những người đại diện với tư cách thay mặt cho người được đại diện, vì lợi ích của người được đại diện. Cốt lõi của đại diện thực chất tập trung vào vấn đề người đại diện có phát triển, thúc đẩy các ưu tiên chính sách phục vụ lợi ích của người được đại diện không? Các tiêu chuẩn ngầm để đánh giá những người đại diện là mức độ mà các kết quả chính sách mà một người đại diện đã phát triển phục vụ tốt nhất lợi ích của các cử tri mà họ đại diện. Để bảo đảm những nhà lãnh đạo nữ tạo ra được kết quả chính sách phục vụ lợi ích cho những người mà họ đại diện, các nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra rằng cần có một số lượng tối thiểu phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý chính thức trong các cơ quan dân cử để bảo đảm tiếng nói của họ được chuyển hoá thành chính sách. Liên Hợp quốc đã đề nghị một con số tối thiểu là 30% đại diện lãnh đạo nữ. Tuy nhiên, hiện nay mới chỉ có gần 25 quốc gia đáp ứng tiêu chí này. Hiện nay, trong giới nghiên cứu còn có nhiều quan điểm khác nhau về đại diện thực chất:

- Lãnh đạo nữ ưu tiên phát triển giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường và những thành tố quan trọng khác đóng góp cho phát triển bền vững

Nâng cao năng lực và vị thế cho phụ nữ tiến tới đạt được bình đẳng giới là một trong tám mục tiêu Thiên niên kỷ mà Liên Hợp quốc đặt ra vào năm 2015. Đây cũng là tiền đề để hoàn thành bảy mục tiêu còn lại trong đó xoay quanh những thách thức đang tồn tại bao gồm: HIV/AIDS, sức khỏe, giáo dục, hợp tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững(2). Các nghiên cứu chỉ ra rằng, khi phụ nữ được trao quyền làm lãnh đạo chính trị, các quốc gia có mức sống cao hơn, có sự phát triển tích cực hơn trong giáo dục, cơ sở hạ tầng và y tế...

- Phụ nữ giữ các vị trí lãnh đạo chính thức giúp phát triển và cải thiện chất lượng các chính sách bảo vệ phụ nữ

Một số học giả cho rằng, phụ nữ sẽ biến đổi chính trị bằng việc hành động dân chủ hơn hoặc tập trung nguồn lực chính sách hơn cho việc khắc phục sự bất bình đẳng. Hay phụ nữ có thể quan tâm đến những lợi ích bị phớt lờ mà các nhà lãnh đạo nam bỏ qua, chẳng hạn như các chính sách liên quan đến bạo lực đối với phụ nữ, tiếp cận đất đai, tín dụng bình đẳng, tuổi nghỉ hưu bình đẳng. Mặc dù chỉ có 14% số đại biểu, nhưng các nữ nghị sĩ Argentina đã giới thiệu ít nhất 78% các dự luật liên quan đến quyền của phụ nữ(3). Nhiều học giả khác, như nhà lý luận chính trị người Anh Anne Phillips, thận trọng hơn khi nói rằng chỉ có thông qua sự hiện diện trong giới chính trị thì phụ nữ mới có thể theo đuổi lợi ích của họ, mà không cần biết trước những hình thức lợi ích nào mình sẽ được hưởng. Tất cả những tuyên bố đã được nêu nhằm ủng hộ sự tăng cường số lượng phụ nữ trong các cơ quan bầu cử.

- Lãnh đạo nữ tham gia duy trì và tái thiết hòa bình hiệu quả

Phụ nữ phải chịu đựng nhiều trong những xung đột vũ trang và thường ủng hộ mạnh mẽ nhất cho việc ổn định, tái thiết và ngăn ngừa xung đột. Hơn nữa, nghiên cứu cho thấy sự tham gia của

phụ nữ vào các quá trình giao thời và các chính phủ hậu xung đột có thể “tăng tính hợp pháp của các tổ chức mới ra đời, giảm tham nhũng của chính phủ, mở rộng chương trình nghị sự chính trị, thúc đẩy hoạch định chính sách tư vấn và khuyến khích hợp tác giữa các dòng ý thức hệ và các lĩnh vực xã hội”(4). Các nghiên cứu tình huống chỉ ra rằng các thỏa thuận hòa bình, tái thiết và quản trị sau xung đột có cơ hội thành công lâu dài hơn khi phụ nữ tham gia(5). Hơn nữa, có bằng chứng mạnh mẽ cho thấy việc thiết lập hòa bình bền vững đòi hỏi phải chuyển hóa các mối quan hệ quyền lực, bao gồm việc đạt được những mối quan hệ giới bình đẳng hơn(6).

3. Lý luận về tăng số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức dựa trên quan niệm về đại diện biểu tượng

Đại diện tượng trưng là cách thức mà một người đại diện đại diện cho những người được đại diện - nghĩa là ý nghĩa của một người đại diện đối với những người được đại diện. Vấn đề cốt lõi của đại diện tượng trưng là người đại diện gợi lên phản ứng nào cho những người được đại diện? Dựa trên quan niệm về đại diện tượng trưng như thế, nhiều học giả và chính trị gia đã đưa ra các lập luận thúc đẩy sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ như sau:

- Sự gia tăng số lượng và chất lượng phụ nữ làm lãnh đạo trong khu vực công làm tăng nhu cầu tham gia vào đời sống chính trị của phụ nữ

Sự tham gia lãnh đạo, quản lý của nữ giới mang tính biểu tượng vì những nhà lãnh đạo nữ mang lại ý nghĩa về vai trò, năng lực của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý đối với phụ nữ và trẻ em gái trong xã hội. Phụ nữ làm lãnh đạo có ý nghĩa truyền khát vọng, hy vọng, nhu cầu và sự tự tin cho nhiều phụ nữ và trẻ em gái vươn lên trở thành những nhà lãnh đạo, quản lý trong tương lai(7). Các nghiên cứu về nữ đại biểu dân cử cũng chỉ ra rằng, việc có phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo, quản lý có thể có ảnh hưởng về văn hóa. Ở những quốc gia có những nhà nữ chính trị gia cấp cao và năng động, thì phụ nữ trẻ được mong chờ tham gia nhiều hơn vào chính trị. Hơn nữa, phụ nữ lãnh đạo trong khu vực công làm tăng sự quan tâm đến chính trị của phụ nữ ở mọi lứa tuổi, góp phần vào sự tham gia ngày càng nhiều hơn của phụ nữ vào các tranh luận chính trị.

- Việc có nhiều phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo cấp cao góp phần thay đổi văn hóa mang tính định kiến giới về vai trò của phụ nữ, từng bước xây dựng văn hóa bình đẳng giới ngoài xã hội

Nhiều phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trên thực tế góp phần xây dựng nhận thức về vị trí và vai trò của phụ nữ ngoài xã hội với tư cách là những nhà lãnh đạo, quản lý. Nhờ vậy, việc thúc đẩy phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong xã hội thực chất góp phần nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong xã hội, cộng đồng và trong gia đình.

- Sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ trong hệ thống chính trị làm tăng niềm tin của công dân vào nền dân chủ đại diện của Đảng và Nhà nước

Sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ cũng củng cố tính hợp pháp của cơ quan quản lý vì cơ quan quản lý trở thành đại diện cho xã hội mà nó phục vụ thông qua các đại diện đa dạng về giới tính, dân tộc, tầng lớp khác nhau.

4. Lý luận về tăng số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức dựa trên tính hiệu quả kinh tế

- Tăng cường phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức thể hiện việc sử dụng hiệu quả nguồn lực con người cho phát triển đất nước

Lãnh đạo nữ có vai trò quan trọng vì đó là sự huy động và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao làm lãnh đạo phát triển đất nước hiệu quả. Một quốc gia muốn phát triển thành công cần phải có lãnh đạo giỏi. Lãnh đạo cần được lựa chọn từ tất cả các người tài giỏi trong nước - cả nam và nữ.

- Sự tham gia lãnh đạo, quản lý của nữ giới mang lại lợi ích kinh tế cho tổ chức và cho quốc gia

Có nhiều nữ giới làm lãnh đạo trong các hội đồng quản trị của các công ty làm lợi nhuận kinh tế của công ty tăng lên. Cuộc điều tra năm 2016 của 21.980 công ty cổ phần ở 91 quốc gia đã kết luận rằng, sự hiện diện của nhiều nữ lãnh đạo trong các vị trí hàng đầu trong quản lý doanh nghiệp tương quan với khả năng sinh lợi của các công ty này.

5. Lý luận về tăng số lượng phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức dựa trên đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam

- Thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức trong hệ thống chính trị sẽ góp phần nâng cao thành tựu về bình đẳng giới của Việt Nam trên thế giới

Hiện nay, những hệ thống đánh giá công tác thực hiện bình đẳng giới trên toàn thế giới trong lĩnh vực chính trị hàng năm vẫn lấy tỷ lệ phần trăm nữ giới và nam giới giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức trong hệ thống chính trị là tiêu chí đánh giá. Thí dụ, Diễn đàn Kinh tế Thế giới (World Economic Forum) xuất bản hàng năm Báo cáo Khoảng cách giới Toàn cầu (Global Gender Gap Report). Theo đó, các quốc gia trên thế giới được đánh giá về khoảng cách giới trên 4 nội dung: kinh tế, chính trị, giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe. Khoảng cách giới càng cao chứng tỏ quốc gia đó có sự bất bình đẳng giới càng cao và ngược lại. Khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị được báo cáo này đo lường thông qua khoảng cách giữa nam và nữ trong các vị trí ra quyết sách chính trị cao nhất, tỷ lệ nữ và nam giữ các chức vụ lãnh đạo cấp Bộ, tỷ lệ nữ và nam trong Quốc hội, và tỷ lệ nữ và nam theo số năm làm việc trong các văn phòng thủ tướng và văn phòng chủ tịch nước trong 50 năm qua. Hiện nay, Việt Nam đã và đang đạt được những thành tựu tương đối tốt về thực hiện bình đẳng giới trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và kinh tế nhưng trong lĩnh vực chính trị, Việt Nam cần phải có nhiều nỗ lực hơn nữa.

- Thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý chính thức trong hệ thống chính trị sẽ góp phần thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới và thực hiện các chỉ tiêu về bình đẳng giới mà Đảng và Nhà nước Việt Nam đặt ra

Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nêu rõ quan điểm của Đảng ta về công tác phụ nữ:

“Phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội là một trong những nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới”. Đảng ta khẳng định “Xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ tương xứng với vai trò to lớn của phụ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng”. Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng đưa ra các chỉ tiêu về tỷ lệ cán bộ nữ trong các cấp ủy Đảng, trong Quốc hội, Hội đồng Nhân dân các cấp, tỷ lệ cán bộ nữ chủ chốt trong các tổ chức của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội để đo tình hình thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị ở Việt Nam. Tuy nhiên, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 26/3/2015, Ban Bí thư đã đánh giá “Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phụ nữ tham gia vào các vị trí quản lý, lãnh đạo theo Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị không đạt kế hoạch và có xu hướng giảm”(8). Do đó, thúc đẩy sự tham gia lãnh đạo, quản lý của phụ nữ trong hệ thống chính trị Việt Nam góp phần hiện thực hóa mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ mới.

Sự tham gia lãnh đạo của phụ nữ rất quan trọng và điều quan trọng hơn là phải nhận thức rõ rằng phụ nữ không phải là một nhóm đồng nhất. Tùy thuộc vào việc phụ nữ trẻ hay lớn tuổi, có học vấn hoặc không có bằng cấp, sống ở nông thôn hay thành thị, họ có những kinh nghiệm sống khác nhau dẫn đến các ưu tiên và nhu cầu khác nhau. Hơn nữa, không phải mọi phụ nữ được bầu vào Quốc hội hoặc một cơ quan lập pháp khác sẽ đặt các vấn đề quyền của phụ nữ lên hàng đầu trong chương trình nghị sự của mình. Đại diện của phụ nữ không phải là nhân tố duy nhất, nhưng nó là một nhân tố quan trọng cho sự phát triển của nền dân chủ minh bạch và phục vụ.

(1) Xem: Gwen K. Young: *Why we need more women leader* trên CNN, ngày 31/7/2016.

(2) Pippa Norris (2012): “Bình đẳng giới trong các cơ quan dân cử ở châu Á - Thái Bình Dương: Sáu hành động tăng cường trao quyền cho phụ nữ”, tr.6.

(3) Jones, M. (1997): “Legislator Gender and Legislator Policy Priorities in the Argentine Chamber of Deputies and the United States House of Representatives” in *Policy Studies Journal*. Vol. 25: 618.

(4) *The Institute for Inclusive Security* (2009): “Strategies for Policymakers: Bringing Women into Government”.

(5) Chinkin, C. (2003) “Peace Agreements as a Means for Promoting Gender Equality and Ensuring the Participation of Women.” *United Nations: Division for the Advancement of Women*, <http://www.un.org>.

(6) Strickland, R. and N. Duvvury (2003): “Gender Equity and Peacebuilding: From Rhetoric to Reality: Finding the Way”. *International Center for Research on Women*, <http://www.icrw.org>.

(7) Xem Lương Thu Hiền (2017): *Đề tài phân cấp cơ sở của Trung tâm Nghiên cứu Giới và Lãnh đạo nữ năm 2017 “Tăng cường sự tham gia lãnh đạo, quản lý của nữ giới trong khu vực hành chính công ở Việt Nam (qua khảo sát tỉnh Sơn La)”*, tr.23.

(8) Ban Chấp hành Trung ương: *Thông báo số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 Thông báo kết luận của Ban Bí thư về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”*.

TS. Lương Thu Hiền - Trung tâm Nghiên cứu giới và lãnh đạo nữ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nguồn: lyluanchinhtri.vn

LÒNG TỰ TRỌNG VÀ “VĂN HÓA KHÔNG CHẠY CHỨC CHẠY QUYỀN”

Nghị quyết 26-NQ/TW về công tác cán bộ nêu rõ: “Coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ để hình thành văn hoá không chạy chức, chạy quyền”.

Như vậy, bên cạnh việc giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm thì yếu tố lòng tự trọng, danh dự của cán bộ là rất quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

Tự trọng là coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của mình. Người có lòng tự trọng là người có đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị, sống có trách nhiệm, khiêm tốn, tôn trọng những người chung quanh; biết hành động đúng với chuẩn mực xã hội, cái gì không phải của mình thì tuyệt nhiên không được lấy về mình, không ngại khó, ngại khổ, luôn nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Người có lòng tự trọng biết xây dựng cho mình những phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng; biết học tập để nâng cao trình độ, năng lực bản thân, biết giữ mình, biết tôn trọng người khác, biết lắng nghe, chịu trách nhiệm với lời nói, hành động của mình trước tập thể và trước nhân dân...

Có ý kiến cho rằng, bên cạnh việc nâng cao công tác giáo dục chính trị tư tưởng, cần xây dựng các tiêu chí cụ thể về lòng tự trọng để mỗi cán bộ tự học tập, rèn luyện, đồng thời là căn cứ để tổ chức đảng, cơ quan nơi cán bộ công tác nhìn nhận, đánh giá, động viên kịp thời những cán bộ có lòng tự trọng, phẩm chất tốt cũng như phát hiện những người không có lòng tự trọng, uy tín thấp để có những biện pháp xử lý phù hợp trong công tác cán bộ.

Theo đó, về tư tưởng, chính trị, trước hết phải là người có bản lĩnh chính trị vững vàng, nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không hoang mang, dao động trước mọi tình huống, không ngại khó, ngại khổ, không đùn đẩy trách nhiệm trong công việc; Có ý thức chủ động tự phê bình và phê bình, khi có khuyết điểm thì thành khẩn nhận trách nhiệm, nghiêm túc sửa chữa, góp ý cho đồng chí, đồng đội thẳng thắn, không né tránh, nói đúng sự thật, không vu khống, bôi nhọ, chỉ trích người khác thiếu căn cứ; nói ít, làm nhiều, có trách nhiệm với lời nói và lời hứa của mình.

Về đạo đức, lối sống, cán bộ phải gương mẫu, sống lành mạnh, giản dị, không phô trương, xa hoa, lãng phí. Về năng lực, trình độ, ở vị trí công việc, chức vụ nào cũng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Luôn gương mẫu đi đầu, nỗ lực học tập, rèn luyện, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác. Bản thân cán bộ nếu

được bố trí vào những vị trí công việc thuận lợi nhưng không phù hợp chuyên môn, năng lực, sở trường của mình, không bảo đảm uy tín đối với đồng chí đồng đội và quần chúng nhân dân thì cần tự trọng rút lui.

Người lãnh đạo luôn bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác; không kèn cựa địa vị, độc đoán, chuyên quyền; không quan liêu, xa rời quần chúng; không dung túng, bao che cho sai phạm, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; dũng cảm chịu trách nhiệm về những tồn tại, thiếu sót thuộc phạm vi, lĩnh vực, thẩm quyền của mình chỉ đạo, thực hiện...

Các tiêu chí đó không phải là quá cao siêu, cũng không nằm ngoài những yêu cầu cơ bản phải có của một cán bộ, đảng viên. Và khi đã có lòng tự trọng thì người cán bộ, đảng viên sẽ biết nói không với tiêu cực. Đó cũng là cơ sở để hình thành nên “văn hóa không chạy chức, chạy quyền”.

Nguồn: congly.vn

LÒNG DÂN

Tôi cho rằng có nhiều cấp độ hài lòng của dân chúng. Cấp độ thứ nhất là không bị rơi vào oan trái, cấp độ thứ hai là không còn cảm giác bất an trong đời sống thường nhật, cấp độ thứ ba là được hài lòng về các khía cạnh trong sinh hoạt và cấp độ thứ tư là dân được quyền quyết định.

Nhìn vào lịch sử, tư tưởng làm cho dân hài lòng đã xuất hiện và được thực thi ở Việt Nam từ hơn nửa thiên niên kỷ trước, vẫn là nguyên lý phát triển của thời đại này.

Năm 1437, Nguyễn Trãi được vua Lê Thái Tông giao cho việc định ra lễ nhạc của triều đình. Ông tấu lên vua rằng: "Dám mong Bệ hạ rủ lòng yêu thương và chăn nuôi muôn dân khiến cho nơi thôn cùng, xóm vắng không có một tiếng hờn giận, oán sầu. Đó mới là giữ được cái gốc của nhạc". Vua không vui, Nguyễn Trãi xin trả lại việc định ra lễ nhạc. Vua giao việc đó cho người khác.

Thế rồi, người mong cho dân muôn nơi, xa tới tận cùng đất nước không còn lời oán thán đã bị rơi vào oan khuất tày trời. Vua Lê Thái Tông đi tuần thú vùng Hải Dương, tới vườn vải - Lê Chi Viên - của Nguyễn Trãi để nghỉ ngơi, bị cảm mạo mà qua đời. Nguyễn Trãi bị khép tội giết vua. Ông bị bắt về kinh đô, chịu hình phạt chu di tam tộc.

Từ đấy, hai người con đầu của vua Thái Tông rơi vào cảnh huynh đệ tương tàn, tranh giành ngôi báu. Người con thứ tư, mãi sau này nắm ngôi, mới là một bậc thực minh quân. Vua Lê Thánh Tông đã tạo ra thời Hồng Đức cực thịnh trị. Nhà nhà no đủ, nơi nơi bình an, giặc giã không còn, trộm cắp không có.

Ông cũng không chỉ làm được việc muôn nơi không có tiếng hờn oán theo tư tưởng của Nguyễn Trãi, mà còn làm cho dân được hài lòng. Vua đặt một trống lớn ở trước Cung đình để ai có gì không hài lòng thì tới đánh trống, kể cho vua nghe mà quyết.

Ngày nay, vẫn có thể nghe thấy những lời khẳng định kiên quyết về ý dân ngay từ các môn học cơ bản trong giảng đường. "Đối với dân, ta đừng có làm điều gì trái ý. Dân muốn gì, ta phải làm nấy" - tức là dân nắm quyền quyết định; và "Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc đến các làng đều là công bộc của dân" - tức là lãnh đạo phải phục vụ dân, những điều mà chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết vẫn được truyền đạt trọng thị cho mọi sinh viên, mọi cán bộ suốt lịch sử.

Nhìn vào thực tế hiện nay, quá trình cải cách tư pháp đã mang lại những dấu hiệu tích cực. Có những vụ án oan sai được minh oan, cơ quan nhà nước đã công khai xin lỗi và bồi thường. Người người đều mong muốn trong thời gian ngắn nhất, mọi oan nghiệt sẽ không còn. Tiến thêm bước nữa, làm sao để tiêu biến mọi bất an của dân dù tôi biết sẽ nhiều khó khăn mới đạt được điều này.

Bởi vì, cảnh thu nhập không đủ cho sinh hoạt cơ bản còn phổ biến ở nhiều nơi, với nhiều người. Vào đời, đi kiếm việc làm đã khó, muốn có việc thì tài năng là chưa đủ mà còn phải "chi". Lập gia đình xong, không phải ai cũng có chỗ an cư, đến hộ khẩu cũng phải "chạy". Rồi cố vay tiền mua được căn hộ "còm" cũng mất dăm năm mà chẳng có giấy tờ. Cuộc sống cứ thế kéo theo nơm nớp lo âu. Sinh con rồi, gửi trẻ ở đâu cũng đầy bất trắc, con lớn lên tìm trường nào đi học cũng gian truân. Con ốm đưa đi bệnh viện thì lo lắng đủ đường. Khi phải làm giấy tờ hành chính gì cũng khó khăn. Ra đường dù đi đúng luật mà va quệt cũng bị chửi, có khi còn bị đánh... Và nhiều thứ khác nữa, khiến cảm giác bất an luôn đồng hành với không ít người.

Tôi không nhận định một cách cảm tính, điều này đã được đo lường qua nhiều lần điều tra xã hội học. Hàng năm, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc đã trợ giúp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện điều tra trên phạm vi toàn quốc về Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Đây là cuộc điều tra khá toàn diện về sự hài lòng của dân với cuộc sống hiện tại. Kết quả điều tra định lượng được cụ thể từng mặt, từ mức thu nhập, những vấn đề xã hội mà cư dân phải đối mặt, đời sống văn hóa cho tới việc tiếp cận dịch vụ công.

Thử lấy số liệu điều tra gần đây nhất là năm 2016 để đánh giá các mặt dân ta đã hài lòng hay chưa. Có 54% người được hỏi cho biết phải "lót tay" để xin được việc trong cơ quan nhà nước; 39% cho biết phải chi thêm tiền để được quan tâm khi đi khám, chữa bệnh; 38% cho biết phải chi thêm tiền để làm xong giấy tờ về đất đai; 35% cho biết phải chi thêm tiền để con đi học được quan tâm hơn; 31% cho biết phải chi thêm tiền để làm xong giấy phép xây dựng.

Từ khảo sát ý kiến nhiều yếu tố khác nữa, người ta đưa ra đánh giá mức độ hài lòng của dân tại mọi địa phương cấp tỉnh theo thang 4 điểm cho 6 nội dung mà người dân quan tâm.

Tổng điểm, mức độ hài lòng của người dân Hà Nội chỉ đạt mức "thấp". Cụ thể:

- Sự tham gia của người dân vào giám sát: "trung bình thấp".
- Công khai, minh bạch thông tin quản lý: "thấp".
- Trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trước ý kiến của dân: "thấp".
- Kiểm soát tham nhũng: "thấp".
- Dịch vụ hành chính công: "trung bình cao".
- Cung ứng dịch vụ công: "trung bình thấp".

Tôi hay tin Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung vừa ký ban hành Kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị. Đây là tín hiệu đáng mừng vì chắc chắn quận, huyện, thị nào bị đánh giá thấp sẽ phải tự tìm cách vượt lên.

Tất nhiên, còn nhiều yếu tố quan trọng khác: phạm vi, nội dung, đối tượng, cách thức trong khảo sát, đo lường... Và trên hết, chúng ta chờ câu trả lời thật lòng của dân rằng họ chưa hài lòng về những điểm gì. Câu trả lời là chìa khóa để cải thiện Hà Nội trở thành nơi đáng sống.

Dặng Hùng Võ, Nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nguồn: vnexpress.net

CẢI CÁCH... NỬA VỜI

“Tôi sợ lắm rồi...” - đây là chia sẻ của một vị doanh nhân khi cho biết ông không còn muốn tham gia góp ý, phát biểu gì về những bất cập của các quy định pháp luật sau rất nhiều cay đắng đã trải qua trong quá trình kinh doanh của bản thân.

Báo Pháp luật TP. HCM thuật lại rằng, vị doanh nhân kia trải lòng không thể chịu đựng nổi bởi chỉ trong quý I/2018, các cửa hàng của công ty đã bị kiểm tra tới gần 20 lần, ấy là chưa kể những lần kiểm tra năm 2017. Mức độ kiểm tra liên miên khiến công ty phải thành lập riêng một bộ phận ba người chỉ để tiếp các đoàn kiểm tra, thanh tra.

Xin nhắc lại, tình trạng này diễn ra ngay cả khi từ giữa năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 20 quy định rõ chỉ được thanh, kiểm tra mỗi năm 1 lần nhằm giảm phiền hà, những nhiễu và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Chẳng những công khai không chấp hành chỉ đạo của Thủ tướng, của Chính phủ mà các đơn vị thực hiện công tác này còn ngang nhiên “trả thù” những doanh nghiệp nào dám phản ánh sự việc với cơ quan báo chí.

“Trong quá trình đi tìm hiểu về những khó khăn doanh nghiệp gặp phải, các doanh nghiệp mà chúng tôi liên hệ, gặp gỡ đều xin không nêu danh tính. Bởi mỗi khi họ xuất hiện công khai

nói về những cách hành xử không đúng của công chức thừa hành thì họ lại tiếp tục... bị hành” - Tác giả bài báo này kể lại.

Thay vì là đơn vị hành chính phục vụ doanh nghiệp thì những người làm hành chính lại cản trở doanh nghiệp bằng nhiều cách khác nhau. Công chức ra sức bày chiêu trò chặt chém doanh nghiệp để làm giàu cho mình.

Người viết rất đồng tình với ý kiến của chuyên gia kinh tế Lê Đăng Doanh rằng, sự chuyển biến trong cải cách chưa cao dù cho quyết tâm của Chính phủ rất lớn xuất phát từ việc tiền lương công chức không đủ sống.

Vấn đề bất cập này có thể sẽ được giải quyết dần kể từ năm 2021, khi mà Nhà nước thực hiện cải cách tiền lương. Theo đó, lương sẽ là thu nhập chính, đảm bảo đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức (lương công chức lúc đó có thể đạt tới 33 triệu đồng/tháng).

Khi đồng lương được đảm bảo thì “động lực” để tham nhũng, để “hành” doanh nghiệp và người dân sẽ giảm. Tuy nhiên, đó vẫn chỉ là điều kiện cần, chưa thể là điều kiện đủ.

Ai có thể được đảm bảo, khi đã “đủ sống” thì không còn tình trạng cố tình “hành” doanh nghiệp và người dân sẽ không còn nữa? Cho nên, điều kiện đủ phải là tạo được một thiết chế công khai, minh bạch về thu nhập, để chỉ nhìn vào vị trí chức vụ thì ai cũng có thể biết được, với công việc đó sẽ có thu nhập bao nhiêu (bao gồm cả lương và phụ cấp) và nghĩa vụ thuế đến đâu.

Lúc đó, đâu ai cần phải viện cớ “làm thôi móng tay”, “chạy xe ôm”... cho tài sản của bản thân.

Và để tránh tình trạng “trên bảo dưới không nghe”, thì thay vì các chỉ đạo hành chính, thiết nghĩ mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân đều sẽ phải thực hiện theo quy định của pháp luật và bị pháp luật điều chỉnh một cách sát sườn và nghiêm khắc. Ai không làm được sẽ phải trả giá.

Vẫn những con người đó nhưng nếu được đặt trong môi trường minh bạch thì tiêu cực cũng sẽ giảm thiểu. Không những bớt tham nhũng vặt mà nạn tiêu cực “chia chác” tại các dự án công cũng sẽ giảm. Còn nếu giải quyết được cả vấn đề con người, chọn đúng người vào đúng vị trí thì... còn gì bằng!

Tất nhiên, xin nhân mạnh, minh bạch phải là minh bạch thực chất, không nửa vời, không hình thức!

Nguồn: dantri.com.vn

NHỔ ĐÌNH DƯỚI THẨM

Ngày 30/10/2018, hạn chót để trình Chính phủ ban hành các nghị định về cắt giảm điều kiện kinh doanh đã cận kề, song các bộ vẫn đang phải "vắt chân lên cổ" nhằm cắt bỏ một "rừng" những thứ được xem là giấy phép con cản trở hoạt động đầu tư kinh doanh.

Thông tin mới nhất từ việc kiểm tra của Tổ Công tác của Thủ tướng với một số bộ cho thấy còn một khối lượng lớn công việc cần phải làm trong khi thời gian còn rất ít. Như Bộ Tài chính có 370 điều kiện kinh doanh, dự kiến xây dựng 3 nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa 117 điều kiện, song hiện nay mới có 1 nghị định trình lên Chính phủ, 2 nghị định vẫn đang xây dựng. Bộ Giao thông Vận tải (GTVT) dự kiến xây dựng 9 nghị định mới để sửa đổi 20 nghị định cũ, cắt giảm 346 điều kiện kinh doanh trong tổng số 570 điều kiện nhưng nay mới ban hành được vốn vẹn 4 nghị định, cắt 109 điều kiện.

Thực hiện đợt cải cách hành chính được cho là mạnh mẽ nhất trong 20 năm qua, Chính phủ đã yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa 50% các điều kiện kinh doanh. Quyết tâm của Chính phủ cao là vậy, tuy nhiên các bộ ngành đến nay mới cắt được 1.517 điều kiện trong tổng số 6.191 điều kiện kinh doanh và 1.700 dòng hàng trên tổng số 9.926 dòng hàng cần cắt giảm.

Thế nên, không thể không quan ngại khi hạn chót để thực hiện mục tiêu lớn mà Chính phủ đề ra đã tới rất gần. Bên cạnh đó, mối lo ngại khác cũng không kém là việc cắt giảm có thực chất hay không, hay gom 2 điều kiện thành 1 để "báo cáo thành tích", thậm chí cắt điều kiện này nhưng lại mọc ra điều kiện khác.

Cắt giảm điều kiện kinh doanh lâu nay luôn là một đòi hỏi bức thiết từ thực tế sản xuất kinh doanh, từ mỗi người dân và doanh nghiệp (DN). Thực tế, có giai đoạn, điều kiện kinh doanh chẳng những không giảm đi mà tăng lên cả về số lượng và sự phức tạp. Theo số liệu của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), trung bình mỗi năm các cơ quan nhà nước trung ương ban hành trên dưới 1.000 văn bản quy phạm pháp luật và khoảng 50% số văn bản này có liên quan đến hoạt động kinh doanh. Mỗi văn bản đó lại có hàng chục, thậm chí hàng trăm quy định. Tính ra, mỗi tháng lại có thêm cả trăm hay cả ngàn điều kiện kinh doanh mới ra đời, mà bên cạnh mặt tích cực, cũng kèm theo cả mặt trái, tiêu cực.

Những điều kiện kinh doanh mới, ngoài nhu cầu của quản lý nhà nước, có không ít trong số đó là phục vụ lợi ích cục bộ của từng bộ ngành. Điều mà không ít ý kiến đã nói thẳng là "để" thêm các "giấy phép con" gây khó, hành DN và người dân.

Những điều kiện kinh doanh mà sinh ra với mục đích tạo thuận lợi cho quản lý, thậm chí lợi ích của các bộ ngành, lại được xem là những sợi dây trói buộc DN và người dân. Cắt những điều kiện này chính là giải phóng sản xuất và kinh doanh, là dư địa quan trọng cho tăng trưởng. Không phải ngẫu nhiên mà trong cuộc họp nào người đứng đầu Chính phủ cũng nhắc tới mục tiêu cắt giảm điều kiện kinh doanh, cũng là quyết tâm lớn nhằm thực hiện cuộc cải cách hành chính lớn nhất trong 20 năm qua.

Tầm thăm môi trường kinh doanh chỉ thực sự thông thoáng, thuận lợi để huy động tối đa mọi nguồn lực trong xã hội cho phát triển khi mà phải gỡ hết những "chiếc đinh" là "giấy phép con" khóa áo điều kiện kinh doanh.

Nguồn: nld.com.vn

HƯỚNG DẪN HỢP NHẤT CƠ QUAN ĐẢNG VỚI CƠ QUAN CHUYÊN MÔN TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Ban Tổ chức Trung ương vừa ban hành văn bản số 17-HD/BTCTW ngày 5/10/2018 hướng dẫn thực hiện hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy với các cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối theo Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2007 của Ban Bí thư khóa XII.

Theo văn bản này, việc hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy với các cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng của doanh nghiệp nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp; bảo đảm cho cấp ủy thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

Đồng thời giúp tổ chức bộ máy của cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng với cơ quan chuyên môn trong doanh nghiệp tinh gọn, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, giảm bớt những quy trình trung gian, nâng cao chất lượng tham mưu.

Nguyên tắc của việc hợp nhất phải quán triệt nguyên tắc xây dựng Đảng là then chốt, phát triển doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong việc bố trí cán bộ, nhân viên sau khi hợp nhất phải bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng để thực hiện nhiệm vụ công tác đảng và công tác chuyên môn; tăng cường cán bộ có đủ năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác đảng và công tác chuyên môn của doanh nghiệp.

Thủ trưởng cơ quan hợp nhất là ủy viên ban thường vụ đảng ủy (hoặc đảng ủy viên).

Cơ quan hợp nhất thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở và của các cơ quan chuyên môn theo quy định. Các văn bản chuyên về công tác đảng do cơ quan hợp nhất thực hiện theo thẩm quyền thì sử dụng thể thức văn bản của Đảng và dấu của đảng ủy (đối với ủy ban kiểm tra thì giữ nguyên con dấu như hiện hành).

Định hướng hợp nhất: Ban Thường vụ đảng ủy chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo hội đồng quản trị, hội đồng thành viên hoặc lãnh đạo doanh nghiệp (nơi không có hội đồng quản trị, hội đồng thành viên) việc sắp xếp hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy với các cơ quan chuyên môn của doanh nghiệp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp, bảo đảm hoạt động hiệu quả.

Cụ thể, hợp nhất các cơ quan như sau: Hợp nhất ban tổ chức đảng ủy với cơ quan chuyên môn làm công tác tổ chức nhân sự của doanh nghiệp;

Hợp nhất ban tuyên giáo đảng ủy với cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng của doanh nghiệp cho phù hợp;

Hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra đảng ủy với cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng của doanh nghiệp;

Hợp nhất văn phòng đảng ủy với cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng của doanh nghiệp.

Ngoài định hướng hợp nhất các cơ quan nêu trên, việc sắp xếp, kiện toàn các cơ quan khác do ban thường vụ đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo xem xét, quyết định.

Việc đặt tên và quy định chức năng, nhiệm vụ các cơ quan sau hợp nhất do ban thường vụ đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo hội đồng quản trị, hội đồng thành viên hoặc lãnh đạo doanh nghiệp (nơi không có hội đồng quản trị, hội đồng thành viên) triển khai thực hiện.

Căn cứ Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2007 của Ban Bí thư và hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng có trách nhiệm tổ chức quán triệt và thực hiện; bảo đảm lương, chế độ, chính sách đối với cán bộ, nhân viên của Đảng bằng lương, chế độ, chính sách cán bộ chuyên môn sau khi hợp nhất; tăng cường đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên sau hợp nhất để bảo đảm một người có thể thực hiện được cả nhiệm vụ công tác Đảng và công tác chuyên môn của doanh nghiệp.

Rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản liên quan của cấp ủy và của doanh nghiệp trình cấp có thẩm quyền ban hành để phù hợp các cơ quan hợp nhất.

Việc hợp nhất các cơ quan hoàn thành chậm nhất trong quý II năm 2019.

Việc hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy với cơ quan chuyên môn của doanh nghiệp trong Quân đội và Công an thực hiện theo Quy định số 69-QĐ/TW ngày 13/02/2007 của Ban Bí thư và các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân./.

Nguồn: baohinhphu.vn

RÚT NGẮN THỜI GIAN THỰC HIỆN THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY PHÉP DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 về việc sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Theo đó, thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm tại Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 của Chính phủ đã có những điều chỉnh thông qua Nghị định mới như sau:

Thay đổi thời hạn đề nghị gia hạn giấy phép từ 30 ngày xuống còn 20 ngày trước ngày giấy phép hết hạn.

- Quy định cụ thể hình thức nộp: Nộp trực tiếp và Gửi qua hệ thống bưu chính.

- Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục gia hạn cấp phép hoạt động dịch vụ việc làm cho doanh nghiệp từ 15 ngày xuống còn 5 ngày, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được 01 (bộ) hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Lưu ý: Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày cấp, gia hạn,...cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm phải thông báo bằng văn bản cho UBND cấp huyện nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

Nguồn: nld.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

Theo đó, giai đoạn đến năm 2021 phấn đấu đạt khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 1% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 28% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 100%; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm số giờ giao dịch giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với doanh nghiệp đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 80%.

Giai đoạn đến năm 2025, phấn đấu đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ

hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 85%...

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BAN HÀNH BỘ CHỈ TIÊU THỐNG KÊ VỀ THANH NIÊN VIỆT NAM

Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 11/2018/TT-BNV ban hành Bộ Chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam.

Theo Thông tư, Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam là Hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng.

Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam là công cụ thu thập số liệu thống kê về thanh niên nhằm giám sát và đánh giá tình hình phát triển của thanh niên trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê về thanh niên của Chính phủ Việt Nam và các tổ chức, cá nhân, làm cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách đối với thanh niên.

Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam gồm: Danh mục chỉ tiêu thuộc Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam gồm mã số, nhóm, tên chỉ tiêu (Phụ lục I kèm theo) và Nội dung chỉ tiêu thuộc Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam gồm khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, kỳ công bố, nguồn số liệu của chỉ tiêu thống kê và cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp (Phụ lục II kèm theo).

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2018.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỔ SUNG, SỬA ĐỔI LOẠT QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN CẤP SỔ “ĐỎ” Ở HÀ NỘI

UBND TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký biến động về sử dụng đất, sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức trên địa bàn TP Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND TP. Hà Nội.

Quyết định được Chủ tịch Thành phố Nguyễn Đức Chung ký nêu rõ, sửa đổi, bổ sung tên Điều 7; Điểm f3 Khoản 1 Điều 8; Điều 9; Khoản 1 Điều 13. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/10/2018.

Cụ thể, sửa đổi, bổ sung tên Điều 7: “Điều 7. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận cho người được Ban quản lý khu công nghệ cao giao đất, cho thuê đất trong khu công nghệ cao”.

Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 8 như sau: “f.3) Tổ chức sử dụng đất là cơ sở tôn giáo: Sở Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến của Ban Tôn giáo về việc cơ sở tôn giáo được phép hoạt động”.

Đáng chú ý, sửa đổi, bổ sung Điểm a, Khoản 2 Điều 8: “a) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Giao Văn phòng Đăng ký đất đai trích lục bản đồ địa chính hoặc thuê đơn vị có tư cách pháp nhân hành nghề đo đạc bản đồ để đo đạc, lập Bản đồ hiện trạng hoặc bản trích đo (đối với nơi chưa có bản đồ địa chính); Lấy xác nhận về vị trí, ranh giới, tình trạng sử dụng đất không tranh chấp, khiếu kiện của UBND cấp xã nơi có đất. Trong thời gian không quá năm 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản lấy ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã có trách nhiệm xác nhận những nội dung nêu trên.

Có văn bản gửi Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội đề nghị cung cấp thông tin về quy hoạch và chỉ giới đường đỏ. Chi phí cung cấp thông tin quy hoạch, chỉ giới đường đỏ do đơn vị sử dụng đất chi trả theo quy định.

Đối với đất trụ sở của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, trụ sở, doanh trại của đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân chưa phải làm thủ tục này; Sở Tài nguyên và Môi trường làm thủ tục công nhận quyền sử dụng đất, trong đó, quy định khi xây dựng đơn vị phải làm thủ tục về quy hoạch - kiến trúc.

Trong thời gian không quá năm 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản lấy ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội có trách nhiệm cung cấp thông tin và có ý kiến trả lời.

Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra thực tế sử dụng đất, thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định; trình UBND thành phố quyết định công nhận quyền sử dụng đất, cho phép tiếp tục sử dụng đất bằng hình thức giao đất, cho thuê đất.

Thời gian giải quyết tại Sở Tài nguyên và Môi trường không quá chín 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (thời gian này không bao gồm thời gian trích lục bản đồ, trích đo địa chính, lấy ý kiến của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội và xác nhận của UBND cấp xã).

Trường hợp phải bổ sung hồ sơ, trong thời hạn ba 03 ngày làm việc phải có thông báo bổ sung (thời gian bổ sung hồ sơ không tính trong thời hạn thực hiện thủ tục hành chính)”.
Nguồn: tienphong.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ:

Thủ tướng Chính phủ quyết định ông Bùi Thế Duy, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thay thế ông Phạm Đại Dương, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã được luân chuyển đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

* Bộ Tư pháp:

Ông Mai Lương Khôi được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, kể từ ngày 16/10/2018.

* Thành phố Hà Nội:

Ông Lê Tự Lực, nguyên Giám đốc Trung tâm Tin học - Công báo thành phố Hà Nội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Nguyễn Duy Tân, Trưởng Ban Dân vận Quận ủy Quận 2 được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ kiêm Trưởng Ban Tôn giáo TP.

Ông Lâm Hùng Tấn, Phó Chủ tịch UBND Quận 4 được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ TP.

* Thành phố Đà Nẵng:

Ông Lê Quang Nam, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được quyết định thôi giữ chức Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường TP.

* Tỉnh Thái Bình:

Ông Trần Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được điều động đến nhận công tác tại Văn phòng UBND tỉnh để giữ chức Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Bùi Đức Hạnh, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương được điều động đến nhận công tác tại Sở Công Thương để bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Ông Đỗ Thanh Giang, Phó Giám đốc Sở Y tế được điều động đến nhận công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ để giữ chức Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

* Tỉnh Bắc Giang:

Ông Nguyễn Xuân Hồng, Viện trưởng VKSND thành phố Bắc Giang được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Viện trưởng VKSND tỉnh.

Ông Nguyễn Giang Nam, Trưởng Phòng Thời sự Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, kể từ ngày 15/10/2018.

*** Tỉnh Lạng Sơn:**

Ông Nông Lương Chấn, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Đình Lập được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

*** Tỉnh An Giang:**

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Anh Thư, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Vĩnh Long:**

Ông Nguyễn Văn Tùng, Phó Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, được điều động đến công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, giữ chức vụ Giám đốc Sở thay ông Nguyễn Văn Hiếu.

Nguồn: baochinhpvu.vn

TRÀ VINH: THI HÀNH KỶ LUẬT NHIỀU CÁN BỘ

Ngày 16/10, UBND tỉnh Trà Vinh đã có một loạt quyết định thi hành kỷ luật đối với những cán bộ có sai phạm đã được Ủy ban Kiểm tra Trung ương kết luận, làm rõ.

Cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh Đồng Văn Lâm đã ký Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức đối với ông Diệp Văn Thạnh, Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh, do thiếu trách nhiệm, buông lỏng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, để xảy ra sai phạm rất nghiêm trọng.

Ngoài ra, UBND tỉnh Trà Vinh cũng Quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với ông Trần Trường Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh; cảnh cáo ông Phạm Văn Tám, nguyên Phó Bí thư Thành ủy, nguyên Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh.

Trước đó, Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Trung ương chỉ rõ những sai phạm của Ban Thường vụ Thành ủy Trà Vinh trong việc thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để xảy ra nhiều vi phạm rất nghiêm trọng trong thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước về hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở; quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất trái quy định trong thời gian dài, gây thất thu lớn ngân sách nhà nước.

UBKT Trung ương còn chỉ rõ những vi phạm của các ông Diệp Văn Thạnh, Trần Trường Sơn là rất nghiêm trọng; vi phạm của Ban Thường vụ Thành ủy Trà Vinh và ông Phạm Văn Tám là nghiêm trọng. Đồng thời nhấn mạnh, những vi phạm trên đã làm thất thu lớn ngân sách nhà nước, ảnh hưởng xấu đến uy tín của cấp ủy, chính quyền TP. Trà Vinh, đến niềm tin của nhân dân, đến mức phải xem xét, xử lý kỷ luật.

Từ những sai phạm trên, UBKT Trung ương đã thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức Phó Bí thư và Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy các nhiệm kỳ 2010 - 2015, 2015 - 2020 đối với ông Diệp Văn Thanh, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh; cảnh cáo đối với ông Trần Trường Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh; cảnh cáo đối với ông Phạm Văn Tám, nguyên Phó Bí thư Thành ủy, nguyên Chủ tịch UBND TP. Trà Vinh.

Nguồn: baochinhpvu.vn

ĐẮK NÔNG: KỶ LUẬT 2 ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

Ngày 17/10, ông Nguyễn Hữu Toàn, Chánh Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đắk Nông cho biết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đắk Nông vừa quyết định thi hành kỷ luật đối với hai đảng viên vi phạm bằng hình thức “Cách tất cả các chức vụ trong Đảng” đối với ông Lê Tuấn Học, Phó Trưởng ban Dân vận Huyện ủy Đắk Song và ông Lang Văn Khang, Phó Bí thư Chi bộ phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tuy Đức, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Tuy Đức.

Ngoài ra, thông tin từ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông cho biết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã ký quyết định kéo dài thời hạn tạm đình chỉ công tác đối với ông Nguyễn Ngọc Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức. Thời hạn kéo dài việc tạm đình chỉ là 15 ngày, kể từ ngày 16/10/2018 nhằm xem xét, xử lý trách nhiệm về các sai phạm có liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Long.

Nguồn: baotintuc.vn